

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
LỘC HÓA DẦU BÌNH SƠN
VIET NAM OIL AND GAS GROUP
BINH SON REFINING AND
PETROCHEMICAL JSC

Số: **1927** /BSR-VPĐQT
V/v công bố tài liệu họp ĐHĐCĐ
thường niên 2025/announce the
documents of 2025 AGM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Quảng Ngãi, ngày **02** tháng 04 năm 2025
Quang Ngai, April 02nd, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
To: *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn
Name of company: Binh Son Refining and Petrochemical Joint Stock Company
 - Mã chứng khoán: BSR
Stock symbol: BSR
 - Địa chỉ: số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
Address of head office: 208 Hung Vuong Avenue, Tran Phu ward, Quang Ngai city, Quang Ngai province
 - Điện thoại liên hệ: 0255 3825825 Fax: 0255 3825826
Telephone: (+84) 02553825825 Fax: (+84) 02553825826
 - Email: dhcd@bsr.com.vn Website: bsr.com.vn

- Nội dung công bố: Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn

Contents of disclosure: Documents for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Binh Son Refining and Petrochemical JSC.

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 02/04/2025 tại đường dẫn <https://bsr.com.vn/dai-hoi-co-dong>.

This information was published on the company's website on April 02nd, 2025), as in the link <https://bsr.com.vn/web/bsr-eng/meeting-of-shareholders>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố



We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Nơi nhận/To:

- Như trên (Công bố điện tử);
As above (E-Disclosure)
- HĐQT;
BOD;
- BKS;
Supervisory Board;
- Ban TGD;
BOM,
- Ban: KTĐT, TCKT, PCRR, TMDV, KD, KTNB;
Divisions: EI, ACC, LRM, CSD, TRD, IA;
- Lưu: VT, VPHĐQT.
Save: DC, OBOD.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT
AUTHORIZED TO DISCLOSE
INFORMATION
INDEPENDENT MEMBER OF BOD**



Hạng Anh Minh



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
LỘC HÓA DẦU BÌNH SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1025** /TB-BSR

Quảng Ngãi, ngày **26** tháng **3** năm 2025

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn

Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn (BSR) trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của BSR, chi tiết như sau:

- Thời gian:** 08h00 ngày 23 tháng 04 năm 2025
- Hình thức:** Trực tuyến
- Chương trình đại hội:** Theo chương trình đính kèm.
- Tài liệu đại hội:** Được đăng tải tại website của BSR theo địa chỉ www.bsr.com.vn, (Mục Nhà đầu tư/Đại hội cổ đông).
- Thành phần dự họp:**
 - Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của BSR tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 21/03/2025.
 - Người đại diện hoặc Người được ủy quyền của Cổ đông tham dự Đại hội.
- Đăng ký tham dự Đại hội/ Biểu quyết, bầu cử:**

Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền, người đại diện của cổ đông tổ chức đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến và thực hiện quyền biểu quyết, bầu cử tại đường dẫn <http://ezgsm.fpts.com.vn/>.

(Thời gian bỏ phiếu điện tử quy định cụ thể tại Quy chế Đại hội).

Trân trọng thông báo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- TGD;
- Website BSR;
- Lưu: VT, VPHĐQT.

Quét QR để xem tài liệu Đại hội



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Ngọc Dương

Thông tin cần thiết vui lòng liên hệ Ban tổ chức Đại hội:

Ông Võ Tiến Bình – Thư ký Công ty

Điện thoại: 0255.3825825 (Số máy lẻ: 8781), email: dhcd@bsr.com.vn





Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Thời gian: 08h00, Thứ tư, ngày 23 tháng 04 năm 2025

Địa điểm: Trực tuyến, Phòng họp 203, Trụ sở Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn (208 Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi)

| Thời gian dự kiến | Thời lượng | Nội dung |
|-----------------------|------------|--|
| | (phút) | |
| I. Khai mạc Đại hội | | |
| 08h00 - 09h00 | 30 | Đón tiếp Đại biểu, khách mời Cổ đông đăng nhập tham dự trực tuyến |
| | 30 | Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự và Ban kiểm tra tư cách cổ đông |
| | | Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội |
| | | Giới thiệu và thông qua Ban chủ tọa |
| | | Giới thiệu và thông qua Ban thư ký, Ban Bầu cử và kiểm phiếu |
| | | Thông qua thể lệ bầu cử và biểu quyết |
| | | Thông qua Quy chế Đại hội |
| | | Thông qua Chương trình Đại hội |
| II. Nội dung Đại hội | | |
| 09h00 - 11h15 | 15 | Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 |
| | 15 | Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025. |
| | 5 | Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 và phương án quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát |
| | 10 | Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 |
| | 5 | Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 |
| | 5 | Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 |
| | 5 | Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn |
| | 5 | Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 |
| | 10 | Tờ trình thông qua giao dịch với người có liên quan |
| | 5 | Tờ trình thông qua số lượng Thành viên Hội đồng quản trị |
| | 5 | Báo cáo danh sách ứng viên Thành viên Hội đồng quản trị |
| | 30 | Thảo luận |
| | 10 | Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội |
| | 5 | Phát biểu của Đại diện Cổ đông Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (nếu có) |
| | 5 | Công bố kết quả biểu quyết |
| III. Tổng kết Đại hội | | |
| 11h15 - 11h30 | 10 | Thông qua Đại hội Biên bản họp và Nghị quyết đại hội |
| | 5 | Bế mạc đại hội |



PHỤ LỤC 02

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LỌC HÓA DẦU BÌNH SƠN

PHẦN I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I.1. Đánh giá chung

Năm 2024 đi qua trong bối cảnh thị trường dầu thô và sản phẩm có nhiều biến động phức tạp, nhanh và khó tiên đoán (thuận lợi trong quý I/2024, bắt đầu khó khăn từ đầu quý II/2024, thị trường có sự phục hồi nhẹ vào cuối quý II đầu quý III/2024, đặc biệt khó khăn vào tháng 8 và 9/2024 và tiếp tục khó khăn trong quý IV/2024; Crack margin của Mogas 92RON so với giá dầu thô BSR liên tục âm, crack margin trung bình năm 2024 giảm từ 43,6% đến 73,3% so với năm 2023 tùy thuộc các sản phẩm khác nhau), nhiều nhà máy lọc dầu trên thế giới và cả nhà máy hoá dầu có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam ghi nhận kết quả SXKD sụt giảm nghiêm trọng và thậm chí phải dừng vận hành do lợi nhuận âm; nhà máy lọc hoá dầu có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam được ghi nhận lợi nhuận âm khoảng trên 800 triệu USD. Tuy nhiên, BSR đã vượt qua thách thức và tận dụng hiệu quả các cơ hội trong năm 2024 như tăng tối đa công suất/sản lượng sản xuất trong Quý I/2024 giai đoạn thị trường thuận lợi (nhà máy vận hành ở công suất trung bình khoảng 115%, lợi nhuận sau thuế của 2,5 tháng đầu năm 2024 đạt khoảng 1,2 nghìn tỷ đồng, tương đương đạt khoảng 93% kế hoạch năm 2024), thị trường phục hồi nhẹ vào tháng 6-7/2024; tổ chức công tác bảo dưỡng tổng thể tại thời điểm thị trường ở vùng đáy vào tháng 4/2024; tối ưu hoá hiệu suất các sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường và thời điểm crack margin tốt; gia tăng sản xuất các sản phẩm mới có giá trị cao, đặc biệt các sản phẩm PP; gia tăng chế biến các loại dầu thô và nguyên liệu trung gian có hiệu quả chế biến cao; tối ưu hoá dòng tiền để gia tăng doanh thu và lợi nhuận tài chính; tối ưu hoá năng lượng, tồn kho, tồn thất, chi phí xúc tác hoá phẩm; thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí; v.v... để hoàn thành tất cả các chỉ tiêu về sản lượng sản xuất và tiêu thụ (đạt tương ứng 6,58 và 6,45 triệu tấn, tương đương đạt 115% và 114% kế hoạch), tổng doanh thu công ty mẹ đạt 124.861,5 tỷ đồng (tương đương đạt 131% kế hoạch), nộp ngân sách nhà nước của công ty mẹ đạt 13.003,7 tỷ (tương đương đạt 122,8% kế hoạch), riêng lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ đạt mục tiêu sản xuất kinh doanh có lãi (đạt 316,7 tỷ đồng). Với kết quả đạt được, BSR đã đạt được các mục tiêu tổng thể như góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, là đơn vị có đóng góp tích cực cho tăng trưởng doanh thu của PVN, đảm bảo nguồn thu ngân sách nhà nước và tỉnh Quảng Ngãi cũng như đảm bảo lợi ích của các cổ đông.

I.2. Kết quả hoạt động SXKD năm 2024

I.2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

| Stt | Nội dung | Kế hoạch | | Thực hiện | So sánh | |
|------|--------------------------------|-----------|------------|-----------|-----------|------------|
| | | được giao | điều chỉnh | | được giao | điều chỉnh |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) |
| I. | Chỉ tiêu sản lượng, tấn | | | | | |
| I.1. | Sản lượng sản xuất | 5.727.735 | 5.727.735 | 6.585.976 | 115,0% | 115,0% |
| I.2. | Sản lượng tiêu thụ | 5.660.644 | 5.660.644 | 6.457.848 | 114,1% | 114,1% |

| Stt | Nội dung | Kế hoạch | | Thực hiện | So sánh | |
|-------------|---|-----------|------------|-----------|-----------|------------|
| | | được giao | điều chỉnh | | được giao | điều chỉnh |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) |
| II. | Chỉ tiêu tài chính (hợp nhất), tỷ đồng | | | | | |
| II.1. | Tổng doanh thu | 95.274,4 | 95.274,4 | 125.287,5 | 131,5% | 131,5% |
| II.2. | Nộp NSNN | 10.597,6 | 10.597,6 | 13.016,5 | 122,8% | 122,8% |
| II.3. | Lợi nhuận trước thuế | 1.291,3 | 284,8 | 736,0 | 57,0% | 258,4% |
| II.4. | Lợi nhuận sau thuế | 1.148,2 | 281,9 | 591,1 | 51,5% | 209,7% |
| III. | Chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ, tỷ đồng | | | | | |
| III.1. | Tổng doanh thu | 95.079,8 | 95.079,8 | 124.861,5 | 131,3% | 131,3% |
| III.2. | Nộp NSNN | 10.585,6 | 10.585,6 | 13.003,7 | 122,8% | 122,8% |
| III.3. | Lợi nhuận trước thuế | 1.420,9 | 28,8 | 459,4 | 32,3% | 1595,0% |
| III.4. | Lợi nhuận sau thuế | 1.278,8 | 25,9 | 316,7 | 24,8% | 1222,9% |

I.2.2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp

Trong năm 2024, BSR đã tổ chức triển khai và hoàn thành toàn bộ các nhiệm vụ trọng tâm đã được ĐHCĐ/HĐQT giao cũng như đã tổ chức triển khai hiệu quả các giải pháp thực hiện kế hoạch, cụ thể được tóm tắt như sau:

–Đảm bảo nhà máy tuyệt đối an ninh, an toàn (tính đến hết năm 2024, nhà máy đạt trên 49,3 triệu giờ công an toàn không có tai nạn lao động mất giờ công), không có sự cố cháy nổ và môi trường trong suốt quá trình nhà máy vận hành bình thường cũng như trong giai đoạn tổ chức bảo dưỡng tổng thể nhà máy lần thứ 5 (TA5).

–Đảm bảo nhà máy vận hành an toàn, ổn định, liên tục ở công suất và hiệu suất tối ưu phù hợp với nhu cầu thị trường cũng như lợi thế crack margin từng thời điểm. Đây là nhiệm vụ khó khăn và nhiều thách thức, đặc biệt trước thời điểm TA5 – là thời điểm nhà máy vận hành trong giai đoạn kéo dài chu kỳ bảo dưỡng (từ 3 lên 3,5 năm) và nhà máy luôn vận hành ở công suất cao để tận dụng lợi thế thị trường trong Quý I/2024. Kết quả thực hiện nhiệm vụ này không chỉ góp phần hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch sản lượng, doanh thu, nộp ngân sách nhà nước, v.v... mà còn góp phần làm giảm chi phí sản xuất nhờ tối ưu hoá chu kỳ bảo dưỡng.

–Hoàn thành đợt TA5 đáp ứng các mục tiêu về an toàn, tiến độ, chất lượng và chi phí tối ưu. Sau khi hoàn thành TA5, lần đầu tiên kể từ khi đưa NMLD Dung Quất vào vận hành, chỉ số tiêu thụ năng lượng (EII) của BSR đạt dưới 100 góp phần giảm chi phí sản xuất.

–Hoàn thành việc xây dựng kế hoạch 5 năm 2026-2030 với mục tiêu hoàn thành Dự án Nâng cấp mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất (dự án điều chỉnh) và mức tăng trưởng tối thiểu bằng mức tăng trưởng được Chính phủ giao cho PVN.

–Hoàn thành cập nhật Chiến lược phát triển BSR đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với định hướng phát triển BSR theo mô hình Tổng công ty, tập trung đầu tư phát triển hoá dầu và các sản phẩm xanh, thân thiện với môi trường cũng như mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh sang lĩnh vực cung cấp dịch vụ kỹ thuật chất lượng cao và thâm nhập vào thị trường bán lẻ sản phẩm hoá dầu.

–Hoàn thành phương án tăng vốn điều lệ của BSR lên 50 nghìn tỷ đồng (tương ứng

tăng 61,5% vốn điều lệ) trình cấp thẩm quyền phê duyệt [ngày 24/12/2024, PVN đã trình Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp (UBQLVNN) phương án tăng vốn điều lệ của BSR tại công văn số 9734/DKVN-HĐTV và ngày 23/01/2025 Ban kiểm soát PVN đã ý kiến đối với phương án tăng vốn điều lệ của BSR gửi UBQLVNN tại công văn số 07/BKSPVN]. Việc triển khai thành công phương án tăng vốn điều lệ của BSR không chỉ đảm bảo nguồn vốn chủ sở hữu cho các dự án đầu tư của BSR mà còn đảm bảo quyền lợi của nhà đầu tư (nhận cổ tức bằng cổ phiếu – dự kiến được thực hiện vào năm 2025-2026).

– Triển khai hiệu quả công tác tối ưu hoá dầu thô [đánh giá và bổ sung thêm 16 loại dầu thô (Egina, Novy port, Bunga orkid, Etame, CLOV blend, Troll, Murban, Umm Lulu, Nembe, Nong Yao, Western Desert, Bauna, Gulfinho, Tupi, Sao vàng đại nguyệt, Rồng đôi) vào giỏ dầu thô chế biến của NMLD Dung Quất, đồng thời chế biến thử nghiệm thành công 02 dầu thô bổ sung (Bertam, Murban)], cũng như mở rộng danh sách nguyên liệu trung gian; cơ cấu sản phẩm (tối đa sản phẩm Mogas 95 và các sản phẩm có crack margin cũng như nhu cầu thị trường trong từng thời điểm); sản xuất các sản phẩm PP có giá trị cao như BOPP F3030, T3045, v.v... đồng thời nghiên cứu khả năng sản xuất nhiên liệu bay bền vững (SAF) – dự kiến lô sản phẩm đầu tiên vào đầu năm 2025 cũng như các giải pháp giảm phát thải khí CO₂ góp phần đạt mục tiêu net-zero vào năm 2050 theo cam kết của Chính phủ tại COP26; công suất khả dụng của các phân xưởng [CDU (lên 118%), RFCC (lên 110%), KTU (lên 140%) và SRU2 (lên 130%) công suất thiết kế] làm tiền đề cho việc tăng công suất, sản lượng sản xuất và khả năng chế biến các loại dầu thô chua hơn trong năm 2025 và các năm tiếp theo; tối ưu hoá tồn kho, tồn thất, năng lượng và phụ trợ, xúc tác hoá phẩm (tối ưu hoá lượng châm và mở rộng danh sách nhà cung cấp, v.v...); v.v...

– Triển khai hiệu quả công tác tối ưu hoá dòng tiền để nâng cao doanh thu và lợi nhuận tài chính (trên 1.300 tỷ đồng) góp phần bù đắp cho những khó khăn trong chế biến dầu khí của năm 2024.

– Thường xuyên rà soát và cập nhật/hoàn thiện hệ thống quản lý, quản trị công ty; quản trị rủi ro phù hợp với mô hình công ty cổ phần và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. Ứng dụng và triển khai hiệu quả công tác chuyển đổi số trong công tác quản trị, cơ bản hoàn thiện và tổ chức quản trị theo mô hình văn phòng không giấy và cơ sở dữ liệu theo thời gian thực; tiếp tục nghiên cứu ứng dụng AI và cơ sở dữ liệu lớn (big data), v.v... để quản lý vận hành theo mô hình nhà máy thông minh.

– Đã tổ chức và thực hiện hiệu quả công tác nghiên cứu, đánh giá và dự báo thị trường để xây dựng các kịch bản và điều hành SXKD chủ động, linh hoạt nhằm tận dụng cơ hội và giảm thiểu tác động bất lợi của thị trường.

– Tổ chức mua dầu thô (khoảng 50,3 triệu thùng) và nguyên liệu trung gian cả trong nước và nhập khẩu phù hợp với kế hoạch sản xuất của Công ty. Đồng thời, tổ chức tiêu thụ (bán buôn và bán lẻ tới người tiêu dùng cuối) khoảng 6,46 triệu tấn sản phẩm (vượt khoảng 14% so với kế hoạch) phù hợp với nhu cầu thị trường, tối ưu tồn kho (tính đến 0.0 giờ ngày 01/01/2025, lượng tồn kho năm 2024 chuyển sang năm 2025 là 239 nghìn tấn dầu thô và khoảng 79 nghìn tấn sản phẩm các loại) và giảm thiểu ảnh hưởng giảm giá hàng tồn kho.

– Kết quả thực hiện kế hoạch vốn đầu tư năm 2024 đạt 33% so với kế hoạch và 100% so với kế hoạch điều chỉnh. Mặc dù tỷ lệ chưa cao nhưng đã có sự tăng trưởng so với các năm trước đó và đã triển khai thực hiện nhiều công việc quan trọng như: đã ký hợp đồng tư vấn lập thiết kế tổng thể FEED và hợp đồng với các nhà cung cấp bản quyền công nghệ (cho 07 phân xưởng công nghệ hiện hữu và 05 phân xưởng công nghệ mới), hợp đồng tư vấn thu xếp vốn và đánh giá tác động môi trường, xã hội của Dự án NCMR NMLD Dung Quất (Dự án điều chỉnh); ký hợp đồng EPC của Dự án bổ sung thêm 01 bể chứa dầu thô cho NMLD Dung Quất hiện hữu; hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu của Dự án nâng

cấp trạm xuất xe bồn; hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng của các hạng mục mua sắm TSCĐ có nhu cầu mua sắm trong năm 2024; hoàn thành báo cáo nghiên cứu sơ bộ cơ hội đầu tư dự án lọc hoá dầu tại Long Sơn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu với tổng mức đầu tư khoảng 13 tỷ USD (BSR đang xúc tiến công tác tìm kiếm các đối tác đầu tư để hợp tác triển khai các bước tiếp theo của Dự án này).

PHẦN II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

II.1. Đánh giá, nhận định

Năm 2025 là năm thế giới tiếp tục phải đối mặt với thị trường dầu thô và sản phẩm diễn biến phức tạp, nhanh và khó tiên đoán do nhiều yếu tố tác động đan xen như mức độ phục hồi tăng trưởng kinh tế toàn cầu và các nước lớn; cạnh tranh địa chính trị (đặc biệt là khả năng dừng hoặc chấm dứt chiến tranh tại Ukraine theo cam kết của Donald Trump); cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và các nước/thị trường lớn; các chính sách mới về năng lượng của Donald Trump [tăng cường khai thác nhiên liệu hoá thạch, rút khỏi Hiệp định Paris về chống biến đổi khí hậu, thành lập Hội đồng năng lượng quốc gia để điều phối các chính sách năng lượng của Mỹ, cắt giảm Đạo luật giảm lạm phát (IRA) giảm các quy định khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo, v.v...]; biến động tỷ giá đồng ngoại tệ; chính sách điều tiết sản lượng khai thác của các nước OPEC+ để kiểm soát giá dầu; sự phát triển khoa học công nghệ trong lĩnh vực năng lượng xanh/năng lượng tái tạo cũng như tốc độ phát triển các phương tiện sử dụng năng lượng xanh/tái tạo thay thế các phương tiện sử dụng năng lượng truyền thống; việc hoàn thành và đưa vào vận hành thương mại một số nhà máy lọc hoá dầu tại Trung Quốc; v.v... Ngoài ra, cuộc chiến thương mại cũng có thể dẫn đến sự đứt gãy chuỗi cung ứng tại một số nước dẫn đến chi phí vật tư, thiết bị và hoá phẩm xúc tác tăng, theo đó chi phí sản xuất của nhà máy có thể bị ảnh hưởng nếu không có nguồn hàng thay thế.

Bên cạnh những thách thức, năm 2025 cũng tồn tại nhiều cơ hội như nhu cầu sản phẩm lọc hoá dầu, đặc biệt các sản phẩm PP có giá trị cao tại thị trường Việt Nam cao hơn khả năng sản xuất trong nước, nhu cầu tiêu thụ có cơ hội tăng trưởng khi Chính phủ đặt mục tiêu phát triển đạt 2 con số trong năm 2025 cũng như các địa phương đều cam kết mức độ tăng trưởng GDP của các tỉnh/thành phố tối thiểu đạt 8% trong năm 2025; BSR đã thử nghiệm thành công công suất nhà máy ở 118% công suất CDU, 110% công suất RFCC so với công suất thiết kế làm cơ sở cho BSR gia tăng sản lượng sản xuất tại những thời điểm thị trường có lợi; BSR được sự quan tâm, hỗ trợ mạnh mẽ của cấp thẩm quyền (Chính phủ, các Bộ/Ngành và địa phương) cũng như của Cổ đông chi phối PVN trong việc tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để ổn định và phát triển SXKD; BSR đã có nhiều kinh nghiệm trong điều hành, sức chống chịu và ứng phó với diễn biến thị trường dầu thô và sản phẩm nhanh, phức tạp trong thời gian qua; hệ thống quản trị của công ty ngày càng được củng cố và cơ bản đã được số hoá góp phần hỗ trợ điều hành hoạt động SXKD dựa trên cơ sở dữ liệu theo thời gian thực (mức độ kịp thời, tin cậy và chính xác cao hơn); đội ngũ cán bộ, người lao động giàu kinh nghiệm trong quản lý, điều hành và vận hành sản xuất; tập thể lãnh đạo và người lao động có sự đoàn kết cao, luôn thống nhất về ý trí và hành động; BSR đã từng bước trưởng thành trong công tác mua dầu thô góp phần gia tăng crack margin sản phẩm so với dầu thô BSR tiệm cận với crack margin của sản phẩm với dầu Dated Brent (MOPS); v.v...

II.2. Nhiệm vụ trọng tâm

–Tập trung vận hành nhà máy lọc dầu (NMLD) Dung Quất an toàn, ổn định, liên tục ở công suất tối ưu, cơ cấu sản phẩm phù hợp với nhu cầu và tình hình thị trường, tối đa hoá hiệu quả sản xuất kinh doanh (SXKD) của BSR. Đồng thời nghiêm túc thực hiện tốt công

tác an ninh - an toàn - sức khỏe - môi trường, phòng chống cháy nổ tại Nhà máy.

–Chủ động, linh hoạt trong công tác mua dầu thô, xây dựng chiến lược và kế hoạch mua dầu thô phù hợp, đảm bảo nguồn dầu thô cung cấp ổn định cho vận hành Nhà máy an toàn và hiệu quả.

–Nâng cao hiệu quả công tác đánh giá thông tin dự báo giá dầu thô và sản phẩm, chi phí vận chuyển/bảo hiểm, thông tin cung - cầu của thị trường trong nước và ngoài nước, rủi ro địa chính trị tại khu vực và quốc tế... để xây dựng và cập nhật các kịch bản, giải pháp điều hành SXKD phù hợp, linh hoạt và kịp thời nhằm tận dụng tối đa cơ hội và giảm thiểu rủi ro đến hoạt động SXKD của BSR.

–Tiếp tục nghiên cứu, đánh giá và chế biến thử nghiệm các loại nguyên liệu (dầu thô và/hoặc các cấu tử trung gian) mới để không ngừng mở rộng giỏ dầu thô/nguyên liệu trung gian cho Nhà máy, đồng thời có thêm nhiều lựa chọn khi mua dầu thô và tối ưu chi phí mua dầu thô; nâng cao sản lượng và hiệu quả SXKD.

–Nghiên cứu, xem xét cơ hội hợp tác với các đối tác có tiềm năng và năng lực để có các giải pháp phù hợp nhằm đa dạng và phát triển thị trường sản phẩm lọc hóa dầu.

–Thường xuyên nghiên cứu và tối ưu hóa: (i) cơ cấu sản phẩm phù hợp với đặc tính của các hỗn hợp dầu thô chế biến, nhu cầu thị trường hiệu quả chế biến và công suất vận hành của các phân xưởng; (ii) tiêu thụ HPXT, vật tư tiêu hao, vật tư phụ tùng thay thế (spare parts), ... (gắn liền với công tác kiểm soát và cập nhật bộ định mức); (iii) năng lượng, tổn thất và mất mát; (iv) chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm ... để góp phần nâng cao hiệu quả SXKD.

–Tập trung nguồn lực triển khai Dự án NCMR NMLD Dung Quất (Dự án điều chỉnh) đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả đầu tư Dự án và tuân thủ các quy định hiện hành.

–Đẩy mạnh công tác đầu tư, song song củng cố hệ thống quản trị danh mục đầu tư; Tập trung triển khai các dự án chuyển tiếp từ năm 2024, đảm bảo tiến độ và hiệu quả. Xây dựng phương án cân đối vốn cụ thể cho từng hạng mục đầu tư XD CB và mua sắm TTB&TSCĐ, đảm bảo triển khai công tác đầu tư XD CB và mua sắm TTB&TSCĐ theo khả năng tài chính của Công ty; hoàn thành quyết toán hạng mục đầu tư đảm bảo tuân thủ quy định, pháp luật.

–Tiếp tục bám sát cấp có thẩm quyền hoàn thành công tác quyết toán cổ phần hóa BSR.

–Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số nhằm thúc đẩy các định hướng của BSR theo chiến lược phát triển Công ty; quản trị rủi ro, mô hình sản xuất/nhà máy thông minh và đảm bảo hiệu quả các nghiệp vụ cốt lõi của doanh nghiệp, cải tiến, biến đổi hoạt động của doanh nghiệp bằng cách tạo ra các quy trình kinh doanh mới, trải nghiệm khách hàng, văn hóa số và văn hóa Công ty. Đồng thời tích hợp với công tác chuyển đổi số, hệ thống ERP với Tập đoàn đảm bảo triển khai hệ thống ERP thông suốt, hiệu quả.

–Tiếp tục rà soát, cập nhật, bổ sung, hoàn thiện Hệ thống quản trị nội bộ của Công ty đảm bảo phù hợp các quy định hiện hành và yêu cầu công tác sản xuất kinh doanh.

–Thực hiện công tác an sinh xã hội (ASXH), Truyền thông & Văn hóa doanh nghiệp theo đúng các Chỉ thị, Quy định của Tập đoàn, trên cơ sở đảm bảo phù hợp và hiệu quả hoạt động sản xuất - kinh doanh.

–Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động theo quy định tại Điều 76 Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015.

–Thực hiện các công việc khác được cổ đông chi phối, Đại hội đồng cổ đông giao./.

II.3. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025

II.3.1. Chỉ tiêu sản lượng và chi phí giá thành

| Stt | Sản phẩm | Kế hoạch sản lượng, tấn | | K/hoạch giá thành, triệu/tấn | |
|-------------------|--------------------|-------------------------|------------------|------------------------------|----------|
| | | sản xuất | tiêu thụ | xuất xưởng | tiêu thụ |
| 1. | Polypropylene | 166.997 | 166.997 | 29,44 | 29,71 |
| 2. | LPG | 400.333 | 400.333 | 14,64 | 14,85 |
| 3. | Xăng E5 RON 92 | 44.090 | 44.090 | 18,48 | 18,70 |
| 4. | Xăng RON 91/92 | 573.951 | 573.951 | 17,98 | 18,20 |
| 5. | Xăng RON 95 | 2.197.567 | 2.197.567 | 18,29 | 18,51 |
| 6. | Jet A1 | 584.617 | 584.617 | 16,19 | 16,41 |
| 7. | Diesel Oil | 2.547.079 | 2.547.079 | 15,35 | 15,55 |
| 8. | Fuel Oil/Marine FO | 170.485 | 108.227 | 10,11 | 10,25 |
| 9. | Lưu huỳnh | 2.288 | 2.288 | - | - |
| TỔNG CỘNG: | | 6.687.406 | 6.625.148 | - | - |

II.3.2. Kế hoạch tài chính⁽¹⁾ và vốn đầu tư⁽²⁾

| Stt | Chỉ tiêu | Kế hoạch tài chính | |
|-------|---|--------------------|----------------|
| | | hợp nhất | Công ty mẹ |
| 1. | Vốn chủ sở hữu, tỷ đồng. Trong đó: | - | 54.482 |
| 1.1. | Vốn điều lệ cuối kỳ, tỷ đồng | - | 50.073 |
| 1.2. | Tỷ lệ tham gia của PVN, % | - | 92,12 |
| 2. | Tổng doanh thu, tỷ đồng | 114.654 | 114.447 |
| 3. | Lợi nhuận trước thuế, tỷ đồng | 837 | 829 |
| 4. | Lợi nhuận sau thuế, tỷ đồng | 752 | 746 |
| 5. | Nộp NSNN, tỷ đồng | 13.004 | 12.992 |
| 6. | Năng suất lao động bình quân (tính theo doanh thu), tỷ đồng/người/tháng | 4.958 | - |
| 7. | Tiền lương bình quân, triệu đồng/người/tháng | 29,5 | - |
| 8. | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH, % | - | 1,4 |
| 9. | Hệ số nợ/vốn điều lệ, lần | - | <3 |
| 10. | Tỷ lệ chia cổ tức/ Vốn điều lệ, % | - | 1,0 |
| 11. | Chia cổ tức, tỷ đồng | - | 500 |
| 11.1. | Cổ tức chia Tập đoàn, tỷ đồng | - | 461 |
| 11.2. | Cổ tức chia cổ đông khác, tỷ đồng | - | 39 |
| 12. | Kế hoạch tổng vốn đầu tư, tỷ đồng. Trong đó: | - | 1.740,3 |

⁽¹⁾ Kế hoạch tài chính nêu trên được lập theo phương án giá dầu Dated Brent (MOPS) là 70USD/thùng.

⁽²⁾ Việc triển khai công tác DTXD, mua sắm TTB/TSCĐ chỉ thực hiện trên cơ sở tối ưu hóa chi phí và danh mục đầu tư; đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và/hoặc của BSR cũng như được bố trí đủ nguồn vốn

| Stt | Chỉ tiêu | Kế hoạch tài chính | |
|-------|--------------------------|--------------------|------------|
| | | hợp nhất | Công ty mẹ |
| 12.1. | Vốn chủ sở hữu, tỷ đồng | - | 1.740,3 |
| 12.2. | Vốn vay và khác, tỷ đồng | - | - |

II.4. Giải pháp thực hiện

II.4.1. Giải pháp về đầu tư và nâng cao năng suất lao động

– Tập trung công tác rà soát thực trạng nguồn nhân lực, đánh giá năng suất lao động và hiệu suất sử dụng tài sản, thiết lập, xây dựng phương án, các giải pháp khả thi, phát huy hiệu quả nguồn lực tổng thể, quản trị năng suất lao động và hiệu quả sử dụng nguồn vốn, đảm bảo mục tiêu năng suất lao động tăng trưởng 10-15%.

–Đánh giá tổng thể, toàn diện về tài sản, nguồn vốn, làm cơ sở phân tích hiệu suất, hiệu quả sử dụng tài sản/nguồn vốn trong toàn BSR, cơ cấu nguồn vốn cho từng dự án, hoạch định tổng thể các Nguồn lực (Chiến lược Vốn - Tài chính; Cơ cấu Vốn Chủ sở hữu/Tổng tài sản, Nhân lực, Thương hiệu, Năng lực công nghệ, Văn hóa doanh nghiệp,...); Xây dựng các giải pháp phân bổ nguồn lực, bao gồm tối ưu hóa việc sử dụng nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất,... để có hiệu quả kinh doanh cao nhất, đảm bảo tính đồng bộ và hợp lý. Thúc đẩy hoạt động đầu tư, giải quyết, xử lý các vấn đề khó khăn, tồn đọng chưa được tối đa/tối ưu năng lực và hiệu quả.

–Tập trung quản trị tốt dòng tiền, vốn bằng tiền đảm bảo an toàn và hiệu quả sử dụng vốn, đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính của PVN và BSR. Xây dựng hệ thống quản trị tài chính doanh nghiệp hiện đại, áp dụng các nguyên tắc theo chuẩn mực và thông lệ quốc tế.

–Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác quản trị danh mục đầu tư, xây dựng mô hình quản trị danh mục đầu tư hiện đại, hiệu quả, phù hợp với kế hoạch/chiến lược của PVN và BSR.

– Ưu tiên mọi nguồn lực để đẩy mạnh tiến độ triển khai Dự án Nâng cấp, mở rộng NMLD Dung Quất; Tổ chức thực hiện đồng bộ và quyết liệt các giải pháp nhằm đạt được phê duyệt thiết kế tổng thể FEED, Hồ sơ mời thầu EPC, hạng mục san lấp mặt bằng, thu xếp vốn, v.v...; Tiếp tục tổ chức nghiên cứu phương án nâng tỷ lệ Mogas 95 của Dự án điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tối ưu đầu tư và tăng hiệu quả kinh tế, đảm bảo Dự án được triển khai trong tiến độ tổng thể cũng như đảm bảo chất lượng, an toàn và hiệu quả đầu tư theo kế hoạch đề ra. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh công tác đầu tư các dự án khác như Dự án đầu tư bổ sung 01 bể chứa dầu thô cho NMLD Dung Quất hiện hữu, Dự án nâng cấp mở rộng trạm xuất xe bồn hiệu hữu cho các sản phẩm DO, Jet A1 tại NMLD Dung Quất, Dự án đầu tư Trạm biến áp và đường dây đấu nối 110/22kV tại Dung Quất; triển khai các bước nghiên cứu tính khả thi của dự án điện gió, trụ sở mới của BSR tại Quảng Ngãi, v.v... đồng bộ với Dự án điều chỉnh và định hướng, chiến lược phát triển BSR và PVN.

–Nghiên cứu các giải pháp tận dụng tối đa cơ sở hạ tầng của Nhà máy sản xuất nhiên liệu sinh học miền Trung để phục hồi/chuyển đổi mô hình sản xuất nhằm giảm thiểu các yếu tố có tính chất lãng phí và/hoặc sử dụng tài sản chưa tối ưu, sẵn sàng triển khai áp dụng phương án khả thi vào thực tế tại thời điểm thích hợp/cho phép.

–Thúc đẩy Đề án xây dựng Trung tâm Lọc hoá dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất; từng bước nâng cao giá trị và vị thế của BSR trên thị trường chứng

khoán; đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến và thu hút đầu tư; v.v...

II.4.2. Giải pháp về tái cấu trúc

–Tiếp tục tập trung, xúc tiến rà soát, đẩy mạnh sắp xếp toàn diện hệ thống bộ máy theo tiêu chí tinh gọn, chuyên nghiệp, đồng bộ trong toàn BSR để có mô hình, cấu trúc, quy mô phù hợp với yêu cầu, mục tiêu Chiến lược giai đoạn mới và thực tiễn hoạt động của BSR, đảm bảo nguyên tắc kết tích hợp toàn bộ hệ thống các Ban chức năng/Văn phòng/Chi nhánh và công ty thành viên của BSR.

–Rà soát, nghiên cứu và triển khai tái cấu trúc toàn diện, tập trung vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh sản phẩm lọc hoá dầu, mở rộng mô hình kinh doanh sản phẩm và cung cấp dịch vụ kỹ thuật cao ra bên ngoài; nghiên cứu khả năng thâm nhập vào thị trường năng lượng mới/năng lượng tái tạo. Hoàn thiện mô hình, quy mô phù hợp với yêu cầu thực tiễn, đồng thời đảm bảo các nguyên tắc của Công ty, đảm bảo nguyên tắc duy trì cốt lõi tài nguyên BSR đối với: (i) Cơ chế quản lý; (ii) Cơ cấu tổ chức; (iii) Quản lý vốn (Tài chính); (iii) Chính sách quản trị điều hành hợp lý.

II.4.3. Các giải pháp về quản trị và quản lý doanh nghiệp

–Rà soát, tối ưu năng lực, hiệu lực hệ thống quản trị, Kiểm soát nội bộ, Quản trị rủi ro, Kiểm soát tuân thủ, Kiểm tra giám sát... đáp ứng mục tiêu đảm bảo an toàn và hiệu quả trong bối cảnh thực hiện tăng cường phân cấp, ủy quyền triệt để theo khuôn khổ pháp luật, phù hợp với công ty niêm yết, tạo điều kiện thuận lợi tối đa, tăng tính chủ động, linh hoạt trong điều hành hoạt động các Ban chức năng/Văn phòng/Chi nhánh/Công ty thành viên và công tác triển khai thực hiện Dự án đầu tư, nâng cao hiệu quả, hiệu suất công việc. Trong đó, sớm hoàn thiện và trình cấp thẩm quyền phê duyệt Quy chế mua sắm hàng hoá và dịch vụ của BSR, Quy chế quản lý đấu thầu trong hoạt động đầu tư Dự án điều chỉnh (hoặc cập nhật Quy chế quản lý đấu thầu trong hoạt động đầu tư của BSR có tính đến đặc thù của Dự án điều chỉnh), Quy chế cung cấp dịch vụ ra bên ngoài, v.v...

–Tập trung củng cố và hiện đại hóa hệ thống quản trị lên một giai đoạn mới tối ưu, thích ứng, đáp ứng khả năng kiến tạo môi trường vượt trội, phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội.

–Thường xuyên bám sát biến động kinh tế vĩ mô, cung/cầu thị trường để có phân tích dự báo, rà soát, xây dựng/cập nhật các kịch bản điều hành và bộ giải pháp đồng bộ, khả thi, thích ứng linh hoạt trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm cung cấp các sản phẩm thiết yếu, có giá trị cao phù hợp với nhu cầu thị trường góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, an ninh quốc phòng và từng bước bù đắp sự thiếu hụt các sản phẩm lọc hoá dầu của Việt Nam.

–Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán, quản trị rủi ro đảm bảo BSR phát triển đúng định hướng chiến lược; xây dựng hệ thống cảnh báo/báo cáo kịp thời các rủi ro, nguy cơ tiềm ẩn.

–Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả vận hành NMLD Dung Quất đảm bảo Nhà máy được vận hành an toàn, ổn định, liên tục ở công suất tối ưu và phù hợp với nhu cầu thị trường.

–Tổ chức xây dựng kế hoạch, triển khai công tác chuẩn bị cho kỳ TA6 có tính đến phương án đồng bộ với tiến độ của Dự án NCMR NMLD Dung Quất (Dự án điều chỉnh), định kỳ có đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện.

II.4.4. Giải pháp về khoa học công nghệ và chuyển đổi số

–Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ chuyển đổi số, công nghệ thông tin, công nghệ hiện đại, kỹ thuật mới, hỗ trợ nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động

trong toàn BSR. Cụ thể hóa lộ trình cải tiến, đổi mới công nghệ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, thiết thực, khả thi, phù hợp với năng lực triển khai và thực tiễn hoạt động của BSR.

–Thực hiện đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong toàn BSR; ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác quản trị, điều hành và sản xuất kinh doanh; đảm bảo an ninh, an toàn, tiên phong trong bảo vệ môi trường, chuyển đổi nhiên liệu, sản phẩm theo hướng xanh hóa và tăng trưởng bền vững.

II.4.5. Giải pháp về quản trị nguồn nhân lực

–Củng cố và phát triển nguồn nhân lực, phát triển nhân tài, xây dựng hệ thống quản lý nhân sự theo hướng tinh gọn, chất lượng và chuyên nghiệp.

–Tập trung tối ưu hóa công tác quản trị nguồn nhân lực tại BSR. Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá, lựa chọn, tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng nhân tài và thu hút nhân sự/nhân tài từ các đơn vị bên trong và bên ngoài BSR theo từng lĩnh vực chuyên môn và đáp ứng định hướng chiến lược phát triển. Rà soát, đặt mục tiêu cụ thể, tăng cường công tác kiểm soát chất lượng và hiệu quả công việc trong bối cảnh tình hình mới. Chú trọng nâng cao hơn nữa ý thức đạo đức công vụ và tinh thần tích cực trong xử lý công việc, đảm bảo tối ưu thời gian, hiệu quả, thiết lập mô hình chuyên nghiệp trên nền tảng văn hóa doanh nghiệp.

II.5. Đề xuất, kiến nghị

Căn cứ kết quả được tổng hợp, đánh giá nêu trên và yêu cầu thực tế trong thời gian đến, TGD kính báo cáo ĐHĐCĐ xem xét, chấp thuận những đề xuất kiến nghị sau:

–Thông qua kế hoạch SXKD năm 2025.

– Ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty phù hợp với tình hình hoạt động SXKD thực tế; báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện ủy quyền và công bố thông tin theo quy định.

T.C.P
★



Phụ lục 03 – Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025

I. Hoạt động trong năm 2024 của Hội đồng quản trị (HĐQT)

1. Hoạt động của HĐQT

– HĐQT đã chủ động chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành (BDH) đề ra các kịch bản, giải pháp đồng bộ, linh hoạt để hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2024 trước tình hình thị trường trong nước và thế giới có nhiều biến động do ảnh hưởng của các cuộc xung đột vũ trang ở Đông Âu, Trung Đông, biến động giá cước vận chuyển do căng thẳng leo thang ở Biển Đỏ, biến động tỷ giá đồng USD, biến động của giá dầu mỏ... Ngoài ra, với sự hỗ trợ của Cổ đông lớn - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, tinh thần đoàn kết, chia sẻ và trách nhiệm trong quản lý, điều hành, BSR đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận trong năm 2024.

– HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện các chủ sở hữu trong việc chỉ đạo, giám sát hoạt động điều hành của BDH đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua, trên cơ sở tuân thủ các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định có liên quan.

– Với tinh thần trách nhiệm cao, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ một cách cẩn trọng, trung thực vì lợi ích của các cổ đông và Công ty. Kết quả năm 2024, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao. Công ty tiếp tục vận hành an toàn, ổn định Nhà máy lọc dầu Dung Quất (Nhà máy); mở rộng nguồn dầu thô, nguyên liệu trung gian đầu vào để linh hoạt trong chế biến; cũng như đa dạng hóa sản phẩm khi sản xuất và xuất bán; đẩy mạnh công tác đầu tư để tạo đột phá cho năm bản lề 2025; chú trọng công tác tối ưu hóa, nghiên cứu phát triển... tạo động lực cho sự phát triển của Công ty trong giai đoạn đến.

– Các hoạt động chủ động, tích cực, kịp thời, hiệu quả và có tầm chiến lược của HĐQT, phù hợp với các quy định của pháp luật và BSR, với phương châm “Chính trực – Chuyên nghiệp – Đoàn kết – Sáng tạo – Hiệu quả”, triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp, trong đó tập trung vào các nhóm giải pháp cốt lõi, đột phá “về con người, thị trường và cơ chế chính sách” đã góp phần giúp BSR tiếp tục đạt được nhiều thành công trong năm 2024, giảm thiểu mức độ ảnh hưởng từ các yếu tố khách quan bất lợi (cụ thể như được trình bày tại “Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025”), tạo thuận lợi để BSR đạt được các mục tiêu của kế hoạch năm 2025 cũng như Kế hoạch 5 năm 2021 – 2025 và Chiến lược phát triển dài hạn.

Một số hoạt động nổi bật của HĐQT như sau:

– Chiến lược, kế hoạch:

HĐQT chỉ đạo cập nhật Định hướng Chiến lược phát triển đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045; triển khai Kế hoạch 5 năm 2021 – 2025, từng bước hiện

thực hóa Chiến lược phát triển; định hướng các mục tiêu phát triển trong dài hạn để chủ động trong kinh doanh, trong công tác đầu tư; chỉ đạo xây dựng Chiến lược tiêu thụ sản phẩm, Chiến lược thương hiệu và truyền thông...

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, BSR đã tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm bao gồm: vận hành Nhà máy lọc dầu Dung Quất đảm bảo an toàn, ổn định ở công suất tối ưu phù hợp với nhu cầu thị trường; thực hiện tốt công tác an toàn - sức khỏe - môi trường, phòng chống cháy nổ tại Nhà máy; Chỉ đạo thực hiện công tác Bảo dưỡng tổng thể lần 5 (TA5) đảm bảo an toàn, chất lượng, tối ưu chi phí và tiến độ so với kế hoạch được duyệt trong điều kiện Nhà máy ở cuối chu kỳ bảo dưỡng; Nghiên cứu, đánh giá các loại nguyên liệu (dầu thô và/hoặc các cấu tử trung gian) mới để không ngừng mở rộng giỏ dầu thô/cấu tử trung gian cho Nhà máy, nâng cao sản lượng và hiệu quả SXKD; Chủ động, linh hoạt trong công tác mua dầu thô, đảm bảo nguồn dầu thô cung cấp cho vận hành Nhà máy; tích cực triển khai Dự án nâng cấp mở rộng NMLD Dung Quất sau khi điều chỉnh chủ trương đầu tư; Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số nhằm thúc đẩy các định hướng của BSR theo chiến lược phát triển Công ty, hoàn thiện tích hợp hệ thống ERP của BSR với Cổ đông chi phối nhằm đảm bảo dữ liệu, báo cáo được thông suốt, hiệu quả; Thực hiện tốt công tác An sinh xã hội, Truyền thông và Văn hóa doanh nghiệp.

– HĐQT xác định các vấn đề, nội dung trong hoạt động của BSR cần được ưu tiên thực hiện trong từng năm, từng giai đoạn để BSR luôn chủ động, tận dụng thời cơ, đón đầu xu hướng và cũng làm cơ sở để BSR phân bổ nguồn lực thực hiện phù hợp.

– Để góp phần nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, chủ động và linh hoạt cho hoạt động SXKD phù hợp với cơ chế thị trường, HĐQT chỉ đạo thực hiện giải pháp về cơ chế chính sách. Trong đó: ban hành các Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh dầu thô và nguyên liệu, Quy chế/chính sách kinh doanh sản phẩm, các Quy định phân cấp đầu tư và quản lý đấu thầu... cũng như các quy định pháp luật, chỉ đạo điều hành của các cơ quan quản lý Nhà nước.

– Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chỉ đạo, Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT: Hội đồng quản trị đã phối hợp với Ban kiểm soát Công ty, chỉ đạo các đơn vị tham mưu giúp việc trực tiếp cho HĐQT là Ban Kiểm toán nội và Văn phòng Hội đồng quản trị để giám sát, kiểm tra định kỳ/đột xuất theo kế hoạch đã được HĐQT phê duyệt, kịp thời phát hiện các rủi ro, hạn chế, từ đó chỉ đạo các giải pháp, chính sách phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và hoạt động SXKD của Công ty.

– Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ tại Nghị quyết số 1575/NQ-BSR ngày 23/05/2024 và kết quả hoạt động SXKD năm 2024, HĐQT đã quyết định điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2024 tại Nghị quyết số 221/NQ-BSR ngày 20/01/2025 và đã thực hiện công bố thông tin tại công văn số 471/BSR-VPHĐQT ngày 20/01/2025.

– Ngoài ra, phù hợp với phân cấp, thẩm quyền, HĐQT còn thực hiện nhiều hoạt động/chương trình khác để chỉ đạo, định hướng, quản trị hoạt động SXKD của BSR.

– Công tác niêm yết cổ phiếu BSR tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE): BSR đã triển khai đăng ký niêm yết cổ phiếu tại HOSE và được chấp thuận tại Quyết định số 697/QĐ-SGDHCM ngày 12/12/2024 và tổ chức ngày giao dịch cổ phiếu đầu tiên tại HOSE vào ngày 17/01/2025.

2. Hoạt động của từng thành viên HĐQT

2.1. Ông Bùi Ngọc Dương – Chủ tịch HĐQT

– Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật hiện hành. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về các hoạt động của HĐQT Công ty theo Điều lệ Công ty quy định. Giám sát và chỉ đạo tổng thể việc thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT.

– Lĩnh vực phụ trách: Phụ trách và chỉ đạo chung công tác hoạch định/xây dựng chiến lược, cập nhật/điều chỉnh chiến lược và giám sát thực hiện chiến lược; Phụ trách và chỉ đạo chung công tác tái cấu trúc/tái cơ cấu, đổi mới doanh nghiệp, thoái vốn, mua bán sáp nhập (M&A) của Công ty (nếu có); Phụ trách và chỉ đạo chung công tác quản trị biến động, quản lý thay đổi và giải quyết khủng hoảng thuộc thẩm quyền HĐQT; Công tác kinh doanh dầu thô và sản phẩm, marketing, phát triển thương hiệu, phát triển thị trường, truyền thông, an sinh xã hội và văn hóa doanh nghiệp; Công tác đào tạo, công tác quản trị nhân lực, tiền lương, chế độ chính sách, thi đua khen thưởng; Công tác tài chính, kế toán, thống kê, quản lý và sử dụng vốn, kiểm soát chi phí chung toàn Công ty; Công tác quản trị rủi ro; Công tác chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo; Công tác Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG); Công tác quản lý các loại cổ phần phát hành, chào bán, huy động vốn thông qua việc phát hành cổ phần, phát hành ESOP; Chỉ đạo công tác chuẩn bị cho các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường của Công ty; Trực tiếp quản lý và chỉ đạo hoạt động của Văn phòng HĐQT.

– Giám sát hoạt động: Theo dõi chung tất cả các hoạt động của BSR và các đơn vị trực thuộc.

– Nhận xét: Ông Bùi Ngọc Dương thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Thành viên/Chủ tịch HĐQT quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BSR, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định liên quan khác.

2.2. Ông Nguyễn Văn Hội – Thành viên HĐQT

– Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BSR, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định liên quan khác

– Lĩnh vực phụ trách: Quản trị và giám sát các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến các lĩnh vực: Hoạt động sản xuất, khoa học - công nghệ,

kế hoạch - đầu tư và dự án đầu tư, bao gồm nhưng không hạn chế các công việc cụ thể như sau: Công tác vận hành và sản xuất an toàn, hiệu quả của các Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, công tác tối ưu hóa, hợp lý hóa sản xuất, công tác nâng cao hiệu quả của Nhà máy; Công tác quản lý định mức kinh tế - kỹ thuật; Công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch SXKD (ngắn hạn, trung hạn, dài hạn); Công tác chuẩn bị, triển khai nghiệm thu và quyết toán các dự án đầu tư, xây dựng cơ bản; Công tác triển khai dự án NCMR NMLD Dung Quất; Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và sự phân công, ủy quyền của HĐQT;

- Giám sát hoạt động: Ban Kinh tế đầu tư, DQRE, quản lý và theo dõi chung NMLD Dung Quất.

- Nhận xét: Ông Nguyễn Văn Hội thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BSR, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy định liên quan khác; hoàn thành tốt nhiệm vụ do HĐQT phân công về lĩnh vực phụ trách nêu trên.

2.3. Ông Hà Đồng – Thành viên HĐQT

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BSR, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định liên quan khác.

- Lĩnh vực phụ trách: Quản trị và giám sát các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến các lĩnh vực: Bảo dưỡng tổng thể, theo dõi/giám sát phần vốn của BSR tại các Công ty liên kết (PMS, PVOS), bao gồm nhưng không hạn chế các công việc cụ thể như sau: Theo dõi chung về công tác quản lý, triển khai và giám sát Bảo dưỡng, Bảo dưỡng tổng thể; Công tác dự báo, phân tích thị trường phục vụ sản xuất kinh doanh; Theo dõi/giám sát phần vốn của BSR tại Công ty cổ phần Bảo dưỡng và Sửa chữa Công trình Dầu khí (PMS), Công ty TNHH Kho ngầm Xăng dầu Dầu khí Việt Nam (PVOS); Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và sự phân công, ủy quyền của HĐQT.

- Giám sát hoạt động: Ban Bảo dưỡng sửa chữa, Ban Điều độ sản xuất, PMS, PVOS;

- Nhận xét: Ông Hà Đồng thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BSR, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy định liên quan khác; hoàn thành tốt nhiệm vụ do HĐQT phân công về lĩnh vực phụ trách nêu trên.

2.4. Ông Khương Lê Thành – Thành viên HĐQT

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BSR, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định liên quan khác.

– Lĩnh vực phụ trách: Quản trị và giám sát các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến các lĩnh vực: An toàn - sức khỏe - môi trường, công tác an ninh an toàn, PCCC và Quản lý chất lượng, mua sắm hàng hóa dịch vụ, theo dõi/giám sát phần vốn của BSR tại các Công ty con (BSR-BF, BSPPT) bao gồm nhưng không hạn chế các công việc cụ thể như sau: Công tác An toàn - Sức khỏe - Môi trường (HSE); Công tác quản lý chất lượng; Công tác Mua sắm hàng hóa dịch vụ phục vụ hoạt động SXKD; Theo dõi/giám sát phần vốn của BSR tại Công ty cổ phần Nhiên liệu sinh học Dầu khí Miền Trung (BSR-BF), Công ty cổ phần Bao bì và Thương mại Dầu khí Bình Sơn (BSPPT); Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và sự phân công, ủy quyền của HĐQT

– Giám sát hoạt động: Ban An toàn môi trường, Ban Quản lý chất lượng, Ban Thương mại dịch vụ, BSR-BF, BSPPT.

– Nhận xét: Ông Khương Lê Thành thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BSR, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy định liên quan khác; hoàn thành tốt nhiệm vụ do HĐQT phân công về lĩnh vực phụ trách nêu trên.

2.5. Ông Hạng Anh Minh – Thành viên HĐQT độc lập

– Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BSR, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định liên quan khác.

– Lĩnh vực phụ trách: Quản trị và giám sát các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến các lĩnh vực: đầu tư, mua sắm TSCĐ, thanh lý tài sản, KSNB/KTNB, pháp chế/kiểm tra/tuân thủ, bao gồm nhưng không hạn chế các công việc cụ thể như sau: Công tác Đầu tư, mua sắm tài sản cố định, nhượng bán và thanh lý tài sản; Thực hiện chức năng theo dõi, giám sát về nội dung chuyên môn liên quan đến công tác Pháp chế/kiểm tra/tuân thủ; Công tác xây dựng, sửa đổi, cập nhật hệ thống văn bản quy phạm nội bộ thuộc thẩm quyền HĐQT; Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo và định hướng chuyên môn đối với các hoạt động của ban Kiểm soát nội bộ/Kiểm toán nội bộ; Công tác quan hệ cổ đông (IR); Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và sự phân công, ủy quyền của HĐQT.

– Giám sát hoạt động: Ban Kinh doanh, Ban KSNB/KTNB, Tổ IR, Ban PCRR (Pháp chế/kiểm tra/tuân thủ).

– Nhận xét: Ông Hạng Anh Minh thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT độc lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BSR, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy định liên quan khác; hoàn thành tốt nhiệm vụ do HĐQT phân công về lĩnh vực phụ trách nêu trên.

II. Đánh giá của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động trong năm 2024 của Hội đồng quản trị

HĐQT hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BSR, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định khác có liên quan; làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và minh bạch trong công tác quản trị công ty đại chúng; tạo điều kiện thuận lợi để Thành viên độc lập HĐQT thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

III. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành BSR trong năm 2024 của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò quản lý, điều hành BSR trong năm 2024, cụ thể:

- Triển khai, chỉ đạo các ban, văn phòng, đơn vị thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của ĐHĐCĐ, HĐQT.
- Quản lý, điều hành hoạt động SXKD chuyên nghiệp, sát sao, trung thực, cẩn trọng với tinh thần trách nhiệm cao, khắc phục khó khăn, không ngừng nâng cao năng lực quản trị theo thông lệ tốt, hiện đại để hoàn thành công việc, nhiệm vụ được giao vì lợi ích hợp pháp, tối đa của BSR và các cổ đông.
- Quản lý, điều hành hoạt động SXKD theo đúng phân cấp thẩm quyền giữa HĐQT và Tổng Giám đốc.
- Báo cáo đầy đủ theo quy định trong quá trình triển khai thực hiện các chỉ đạo của HĐQT/ĐHĐCĐ và xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT khi phát sinh vấn đề vượt phân cấp thẩm quyền, quyết định của Tổng giám đốc.
- Làm việc thường xuyên với các Ban, Văn phòng, Đơn vị để rà soát, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động SXKD cũng như chấn chỉnh những tồn tại (nếu có).
- Tuân thủ, chấp hành đúng các quy định trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty.

Cùng với ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã quản lý, điều hành hoạt động SXKD của BSR đáp ứng kỳ vọng của HĐQT, ĐHĐCĐ trong năm 2024 cũng như tạo nền tảng để đạt được các mục tiêu của Kế hoạch 5 năm 2021 – 2025 và Chiến lược phát triển BSR.

IV. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã tổ chức 10 cuộc họp HĐQT định kỳ, chuyên đề (hình thức trực tiếp) và thường xuyên lấy ý kiến các Thành viên HĐQT bằng văn bản để xem xét, kịp thời chỉ đạo giải quyết các vấn đề liên quan đến chiến lược, cơ chế, chính sách, công tác sản xuất, kinh doanh, các dự án đầu tư xây dựng, tài chính kế toán, tổ chức nhân sự, tái cơ cấu, chuyển dịch năng

lượng, chuyển đổi số, hợp tác phát triển, an sinh xã hội,... của BSR và các đơn vị. Bao gồm một số nội dung chính như: Công tác triển khai kế hoạch SXKD của Công ty; Công tác đảm bảo vận hành Nhà máy lọc dầu Dung Quất an toàn, ổn định, hiệu quả; Công tác chuẩn bị, triển khai và giám sát Bảo dưỡng tổng thể Nhà máy lọc dầu Dung Quất lần thứ 5; Công tác phê duyệt và triển khai Dự án Nâng cấp mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất (Dự án điều chỉnh); Công tác chuẩn bị, triển khai các Dự án đầu tư khác của Công ty; Công tác nhân sự chủ chốt của Công ty; Công tác tái cơ cấu công ty và kế hoạch 5 năm 2021-2025; công tác truyền thông, quảng bá thương hiệu, phát triển thị trường; Công tác chuẩn bị đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025... Các Thành viên HĐQT tham gia tất cả cuộc họp HĐQT.

- Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 vào ngày 23/05/2024. Tất cả Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Ban điều hành trực tiếp tham gia và trả lời cổ đông tại cuộc họp.
- Xem xét các báo cáo, đánh giá của các Đoàn kiểm tra của các Bộ Ngành, của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát nội bộ/Kiểm toán nội bộ, Đoàn kiểm tra, giám sát nội bộ về hoạt động SXKD của BSR và các đơn vị; cũng như tổ chức Chương trình giám sát do HĐQT chủ trì và chỉ đạo thực hiện các kết luận.
- Trao đổi, chất vấn, giám sát Ban Tổng giám đốc về triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của HĐQT, ĐHĐCĐ về quản lý, điều hành hoạt động SXKD của BSR.
- Tham gia các buổi họp, buổi làm việc, hội nghị, hội thảo... cùng Ban Tổng giám đốc để tìm giải pháp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc hoạt động SXKD của BSR và các đơn vị.

2. Các Nghị quyết, Quyết định và Văn bản chỉ đạo của Hội đồng quản trị

HĐQT ban hành trên 270 Nghị quyết, Quyết định và trên 180 Văn bản để quản trị, chỉ đạo về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 đối với những vấn đề thuộc phân cấp, thẩm quyền quyết định của HĐQT; tập trung vào các vấn đề như nêu tại Mục IV.1; trong đó có Nghị quyết/Quyết định/Văn bản liên quan đến các vấn đề phải công bố thông tin theo quy định của Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính. Chi tiết như tại Báo cáo số 228/BC-BSR ngày 09/01/2025 về Báo cáo tình hình quản trị năm 2024 đã được công bố thông tin.

V. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng Thành viên Hội đồng quản trị

Chi tiết thù lao của HĐQT được tổng hợp và thể hiện trong Tờ trình thông qua báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao và tiền thưởng năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của HĐQT và Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán và Báo cáo thường niên năm 2024.

Các chi phí hành chính và chi phí liên quan đến hoạt động của HĐQT tuân thủ Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế Quản lý tài chính và các định mức chi tiêu nội bộ của BSR.

VI. Báo cáo về các giao dịch giữa BSR với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của Thành viên đó; giao dịch giữa BSR với công ty trong đó Thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Trong năm 2024, BSR có giao dịch với Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL). Ông Hạng Anh Minh – Thành viên độc lập HĐQT BSR đã từng là Thành viên HĐQT PVOIL từ tháng 08/2018 đến tháng 04/2023. *(Chi tiết như tại Báo cáo số 228/BC-BSR ngày 09/01/2025 về Báo cáo tình hình quản trị năm 2024 đã được công bố thông tin ngày 20/01/2025)*

Nghiệp vụ và số dư với các bên liên quan được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2024 của BSR, đã được công bố thông tin.

VII. Phương hướng hoạt động trong năm 2025 của Hội đồng quản trị

Năm 2025, bên cạnh những tác động từ tình hình kinh tế, chính trị thế giới thì nội tại BSR phải đối diện và giải quyết các vấn đề về: giá dầu mỏ tiếp tục biến động khó lường; căng thẳng chính trị diễn ra ở nhiều khu vực trên thế giới; xu thế chuyển đổi số, chuyển dịch năng lượng; suy giảm nguồn dầu thô nội địa, thay thế là các nguồn nhập khẩu với chi phí cao; đối thủ mạnh cạnh tranh trong kinh doanh xăng dầu, các sản phẩm hóa dầu; chi phí bảo dưỡng sửa chữa ngày càng tăng theo số năm vận hành Nhà máy lọc dầu Dung Quất; chi phí đầu tư cao hơn, thủ tục, quy định về đầu tư phức tạp hơn so với trước đây... Vì vậy, để hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, HĐQT xác định những nhiệm vụ chính cần thực hiện như sau:

- Tiếp tục tổ chức bộ máy HĐQT, cơ quan giúp việc cho HĐQT làm việc chuyên nghiệp, sắc bén với tinh thần trách nhiệm cao.
- Duy trì các phiên họp định kỳ theo quy định, tổ chức họp bất thường khi cần thiết, linh hoạt áp dụng hình thức làm việc trực tiếp tại văn phòng BSR hoặc hình thức khác phù hợp với xu thế chuyển đổi số để kịp thời chỉ đạo, giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền, phân cấp của HĐQT.
- Tiếp tục xem xét, quyết định, chỉ đạo: công tác xây dựng, thực hiện Chiến lược; xác định các vấn đề, công việc trong hoạt động SXKD của BSR cần được ưu tiên thực hiện; xây dựng, kiến nghị, phê duyệt các vấn đề về cơ chế chính sách; kiểm tra, giám sát Ban Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành BSR, thực hiện các chỉ đạo, Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và các cấp có thẩm quyền; tổ chức thực hiện các ủy quyền của ĐHĐCĐ (nếu có).

Đồng thời chỉ đạo:

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ hoạt động SXKD gắn liền Quyết định số

1243/QĐ-TTg phê duyệt “Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) giai đoạn đến hết năm 2025”; Kế hoạch 5 năm 2021-2025 của BSR làm cơ sở để BSR phát triển bền vững.

- Tập trung vận hành Nhà máy lọc dầu Dung Quất an toàn, ổn định, liên tục ở công suất, cơ cấu sản phẩm tối ưu phù hợp với nhu cầu và tình hình thị trường, tối đa hóa hiệu quả sản xuất kinh doanh của BSR.
- Đảm bảo nguồn cung dầu thô cung cấp ổn định cho Nhà máy lọc dầu Dung Quất vận hành an toàn, hiệu quả.
- Nghiên cứu, xem xét cơ hội hợp tác với các đối tác có tiềm năng và năng lực để có các giải pháp phù hợp nhằm đa dạng và phát triển thị trường sản phẩm lọc hóa dầu.
- Chỉ đạo phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành công tác quyết toán cổ phần hóa BSR.
- Đẩy mạnh triển khai Dự án NCMR NMLD Dung Quất (Dự án điều chỉnh) đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả đầu tư Dự án và tuân thủ các quy định hiện hành.
- Đẩy mạnh công tác đầu tư, song song củng cố hệ thống quản trị danh mục đầu tư; Tập trung triển khai các dự án chuyển tiếp từ năm 2024, đảm bảo tiến độ và hiệu quả.
- Chỉ đạo rà soát, cập nhật, bổ sung, hoàn thiện Hệ thống quản trị nội bộ của Công ty đảm bảo phù hợp các quy định hiện hành và yêu cầu công tác sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh công tác chuyển đổi số nhằm thúc đẩy các định hướng của BSR theo chiến lược phát triển Công ty;
- Thực hiện công tác tái cấu trúc theo Đề án đã được phê duyệt; Rà soát, sắp xếp công tác tổ chức, cơ cấu, chức năng nhiệm vụ, định biên các Ban, Chi nhánh Công ty đảm bảo hiệu quả, phù hợp với hoạt động SXKD của BSR từng giai đoạn.
- Triển khai công tác truyền thông, an sinh xã hội phù hợp với điều kiện hoạt động SXKD của Công ty.
- Thực hiện các công việc khác do Đại hội đồng cổ đông giao.



Phụ lục 04

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

Phần A: Báo cáo kết quả hoạt động, kết quả công tác kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát (BKS):

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động năm 2024 và kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của BSR, thẩm định báo cáo tài chính sau kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Deloitte Việt Nam), Ban Kiểm soát kính báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của BSR trong năm 2024 được thể hiện ở một số chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

Năm 2024, BSR cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, nộp NSNN theo kế hoạch đã được ĐHCĐ giao tại Nghị quyết số 1575/NQ-BSR ngày 23/05/2024 và Nghị quyết số 221/NQ-BSR ngày 20/01/2025. Từ tháng 8/2024 đến tháng 11/2024 do bị tác động kép của giá dầu thô, sản phẩm và khoảng chênh lệch giá sản phẩm so với giá dầu thô (crack) cùng giảm sâu, crack của xăng Mogas 92 so với giá dầu thô BSR liên tục âm (<0), còn crack của Mogas 95, Jet A1 và DO 0,05%S đều bị thu hẹp rất nhiều so với kế hoạch dẫn đến Công ty mẹ không đạt chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch SXKD năm 2024. Bên cạnh đó, trong năm 2024, Nhà máy đã tạm dừng hoạt động sản xuất trong khoảng 50 ngày để thực hiện công tác bảo dưỡng tổng thể TA5.

Lũy kế năm 2024: Sản lượng sản xuất năm 2024 là 6.585.976 tấn, đạt 89,4% so với năm 2023 và 115% so với kế hoạch 2024. Sản lượng tiêu thụ năm 2024 đạt 6.457.848 tấn, đạt 114% kế hoạch 2024. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ đạt mục tiêu sản xuất kinh doanh có lãi (đạt 316,7 tỷ đồng). Nộp ngân sách nhà nước của công ty mẹ đạt 13.003,7 tỷ (tương đương đạt 74,7% so với năm 2023 và 122,8% so với kế hoạch năm 2024).

Chi tiết cụ thể một số chỉ tiêu chính như Bảng sau:

| STT | Nội dung | ĐVT | Năm 2023 | Năm 2024 | | | So sánh Thực hiện năm 2024 và Năm 2023 |
|-----|-------------------------------|------|-----------|---------------------------------|--------------------------|-----------|--|
| | | | | Kế hoạch (Trước điều chỉnh) (*) | Kế hoạch điều chỉnh (**) | Thực hiện | |
| I | Chỉ tiêu sản lượng | | | | | | |
| 1 | Sản lượng sản xuất | Tấn | 7.367.305 | 5.727.735 | 5.727.735 | 6.585.976 | 89,4% |
| 2 | Sản lượng tiêu thụ | | 7.340.677 | 5.660.644 | 5.660.644 | 6.457.848 | 88,0% |
| II | Chỉ tiêu tài chính (hợp nhất) | | | | | | |
| 1 | Tổng doanh thu | Tỷ | 150.116,0 | 95.274,4 | 95.274,4 | 125.287,5 | 83,5% |
| 2 | Nộp NSNN | đồng | 17.419,9 | 10.597,6 | 10.597,6 | 13.016,5 | 74,7% |

| | | | | | | | |
|------------|--------------------------------------|------------|-----------|----------|----------|-----------|-------|
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | | 9.639,3 | 1.291,3 | 284,8 | 736,0 | 7,6% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | | 8.592,6 | 1.148,2 | 281,9 | 591,1 | 6,9% |
| III | Chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ | | | | | | |
| 1 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 150.073,2 | 95.079,8 | 95.079,8 | 124.861,5 | 83,2% |
| 2 | Nộp NSNN | | 17.409,0 | 10.585,6 | 10.585,6 | 13.003,7 | 74,7% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | | 9.800,5 | 1.420,9 | 28,8 | 459,4 | 4,7% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | | 8.755,1 | 1.278,8 | 25,9 | 316,7 | 3,6% |

(*), (**) là kế hoạch theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ số **1575/NQ-BSR** ngày 23/05/2024 và Nghị quyết của HĐQT số **221/NQ-BSR** ngày 20/01/2025.

Các chỉ số tài chính:

Các hệ số về khả năng thanh toán, các chỉ tiêu về cân đối nợ, sự phù hợp của cơ cấu tài sản, nguồn vốn được thể hiện trong bảng sau:

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | BCTC riêng công ty mẹ | | BCTC hợp nhất | |
|-----|--|---------|--------------------------|--------|---------------|--------|
| | | | 2024 | 2023 | 2024 | 2023 |
| A | Tình hình tài sản, nguồn vốn | | | | | |
| I | Tổng tài sản | Tỷ đồng | 88.352 | 85.421 | 88.387 | 86.595 |
| 1 | Tài sản ngắn hạn | Tỷ đồng | 71.379 | 68.488 | 71.516 | 68.681 |
| 2 | Tiền và các khoản tương đương tiền | Tỷ đồng | 28.917 | 16.943 | 28.995 | 17.001 |
| 3 | Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | Tỷ đồng | 13.952 | 21.052 | 14.022 | 21.122 |
| 4 | Các khoản phải thu ngắn hạn | Tỷ đồng | 12.499 | 14.916 | 12.457 | 14.955 |
| 5 | Hàng tồn kho | Tỷ đồng | 15.862 | 15.510 | 15.891 | 15.531 |
| 6 | Tài sản ngắn hạn khác | Tỷ đồng | 149 | 67 | 151 | 72 |
| 7 | Tài sản dài hạn | Tỷ đồng | 16.973 | 16.933 | 16.871 | 17.914 |
| II | Tổng nguồn vốn | Tỷ đồng | 88.352 | 85.421 | 88.387 | 86.595 |
| 1 | Nợ ngắn hạn | Tỷ đồng | 31.996 | 26.859 | 31.984 | 28.442 |
| 2 | Nợ dài hạn | Tỷ đồng | 865 | 873 | 865 | 884 |
| 3 | Vốn chủ sở hữu | Tỷ đồng | 55.491 | 57.689 | 55.538 | 57.269 |
| B | Hệ số khả năng thanh toán | | | | | |
| 1 | Hệ số thanh toán hiện hành | Lần | 2,23 | 2,55 | 2,24 | 2,41 |
| 2 | Hệ số thanh toán nhanh hiện hành | Lần | 1,74 | 1,97 | 1,74 | 1,87 |
| 3 | Hệ số Nợ/Tổng tài sản | Lần | 0,37 | 0,32 | 0,37 | 0,34 |
| 4 | Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | Lần | 0,59 | 0,48 | 0,59 | 0,51 |

Nhìn chung các chỉ số tài chính của BSR là tốt, nằm trong khoảng an toàn.

Tình hình bảo toàn và phát triển vốn:

Về bảo toàn và phát triển vốn: Năm 2024, BSR lãi sau thuế là 316,7 tỷ đồng, Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn với hệ số là 0,96.

| Chỉ tiêu | ĐVT | BCTC riêng công ty mẹ | | BCTC hợp nhất | |
|-----------------------------------|---------|-----------------------|--------|---------------|--------|
| | | 2024 | 2023 | 2024 | 2023 |
| 1. Vốn chủ sở hữu | Tỷ đồng | 55.491 | 57.689 | 55.538 | 57.269 |
| 2. Tổng tài sản | | 88.352 | 85.421 | 88.387 | 86.595 |
| 3. Lợi nhuận sau thuế | | 316,7 | 8.755 | 591,1 | 8.593 |
| 4. Hiệu quả sử dụng vốn | | | | | |
| - Tỷ suất LNST/VCSH (ROE) | % | 0,57 | 15 | 1,06 | 15 |
| - Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA) | % | 0,36 | 10 | 0,67 | 10 |
| - Hệ số bảo toàn vốn | Lần | 0,96 | 1,12 | 0,97 | 1,12 |

Công tác đầu tư tài chính:

Tại thời điểm 31/12/2024, BSR có 02 đơn vị hạch toán phụ thuộc là Ban quản lý dự án nâng cấp mở rộng nhà máy và Chi nhánh Hà Nội.

BSR tham gia góp vốn tại 04 doanh nghiệp gồm:

- Công ty Cổ phần Nhiên liệu Sinh học Dầu khí Miền Trung (BSR-BF) với tỷ lệ tham gia góp vốn là 65,54% vốn điều lệ. BSR-BF đã có Quyết định số 01/2024/QĐ-MTTTPS về việc mở thủ tục phá sản BSR-BF ngày 27/5/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, theo đó BSR-BF không còn là công ty con của Công ty từ ngày này. Hiện, BSR-BF đang phối hợp cùng Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi triển khai các thủ tục phá sản theo quy định.

- Công ty Cổ Phần Bao bì và Thương Mại Dầu Khí Bình Sơn (BSPPT): tỷ lệ cổ phần nắm giữ của BSR tại BSPPT là 83,26% vốn điều lệ. Năm 2024, BSPPT có doanh thu 817,33 tỷ đồng và lợi nhuận ước đạt 18,16 tỷ đồng.

- Công ty Cổ phần Bảo dưỡng và Sửa chữa công trình Dầu khí (PMS) với tỷ lệ vốn thực góp là 7 tỷ đồng, chiếm 8,52% vốn điều lệ. Năm 2024, PMS đạt doanh thu 272,33 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 6,76 tỷ đồng.

- Công ty TNHH Kho ngầm Xăng dầu Dầu khí Việt Nam (PVOS) với tỷ lệ vốn góp chiếm 5,00% vốn điều lệ. Hoạt động của PVOS đến nay vẫn đang trong giai đoạn triển khai đầu tư xây dựng dự án kho ngầm tại Dung Quất chưa phát sinh doanh thu và lợi nhuận.

Hiện tại, BSR đang thực hiện phương án tái cơ cấu các khoản góp vốn tại 04 công ty trên theo phương án thoái vốn tại PMS, PVOS, thực hiện phá sản đối với BSR-BF và tiếp tục giữ nguyên phần vốn BSPPT.

Vấn đề ngoại trừ và nhấn mạnh trong BCTC 2024 của BSR:

Trong BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2024 của BSR, Kiểm toán Deloitte đã lưu ý vấn đề cần nhấn mạnh và không có yếu tố ngoại trừ, cụ thể:

Ý kiến nhấn mạnh trên BCTC riêng:

- Như trình bày tại Thuyết minh số 01 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, tại ngày lập báo cáo tài chính riêng này, các cơ quan có thẩm quyền chưa phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại thời điểm Công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

- Như trình bày tại Thuyết minh số 01 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, ngày 22/02/2024, Công ty Cổ phần Nhiên liệu Sinh học Dầu khí Miền Trung (BSR-BF) đã nộp đơn lên Tòa án Nhân dân tỉnh Quảng Ngãi để mở thủ tục phá sản. Ngày 27/05/2024, Tòa án đã ban hành Quyết định số 01/2024/QĐ-MTTPS mở thủ tục phá sản đối với BSR-BF và theo đó, BSR-BF không còn là công ty con của Công ty từ ngày này.

Ý kiến nhấn mạnh trên BCTC hợp nhất:

- Như trình bày tại Thuyết minh số 01 phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này, các cơ quan có thẩm quyền chưa phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại thời điểm Công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

- Như trình bày tại Thuyết minh số 01 phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, ngày 22/02/2024, Công ty Cổ phần Nhiên liệu Sinh học Dầu khí Miền Trung (BSR-BF - công ty con của Công ty) đã nộp đơn lên Tòa án Nhân dân tỉnh Quảng Ngãi để mở thủ tục phá sản đối với BSR-BF. Ngày 27/05/2024, Tòa án đã ban hành Quyết định số 01/2024/QĐ-MTTPS mở thủ tục phá sản nên đã chấm dứt quyền kiểm soát của Công ty tại BSR-BF và theo đó, báo cáo tài chính của BSR-BF được chấm dứt hợp nhất vào báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty từ ngày này.

Ban Kiểm soát cho rằng ý kiến nhấn mạnh của Kiểm toán Deloitte là phù hợp, khách quan và đúng với tình hình thực tế hoạt động của BSR.

Công tác quản trị doanh nghiệp

Trong giai đoạn biến động của thị trường trong nước và quốc tế thời gian qua, Ban Lãnh đạo Công ty đã tập trung và có các giải pháp về quản trị biến động, điều hành linh hoạt để ứng phó với các tình huống về thị trường và biến động trên thế giới, tăng cường áp dụng các hệ thống quản trị hiện đại, chuyển đổi số, xây dựng chiến lược phát triển và văn hóa doanh nghiệp để tạo môi trường và động lực phát triển bền vững. Cụ thể:

- Tiếp tục thực hiện quản trị biến động trong giai đoạn căng thẳng địa chính trị, giá dầu giảm đột ngột cũng như cung/cầu thị trường trong nước không ổn định để xây dựng/cập nhật các kịch bản SXKD và có các giải pháp ứng phó phù hợp trong điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Kích hoạt Tổ ứng phó với giá dầu giảm để tìm các giải pháp hạn chế tác động kép của giá dầu thô, sản phẩm và khoảng chênh lệch giá sản phẩm so với giá dầu thô (crack) cùng giảm sâu, đặc biệt trong tháng 8, 9/2024.

- Tiếp tục ứng dụng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh vào trong công tác quản lý và quản trị của Công ty (ERP, e-office, ESG, Bảo dưỡng, an ninh...).

- Đã hoàn thành việc xây dựng Hệ thống Quản trị rủi ro (QTRR) để áp dụng đồng bộ hệ thống QTRR cho toàn thể các Phòng/Ban trong năm 2024.

- Đã hoàn thành việc xây dựng mô hình, quy chế, quy trình và thành lập Bộ phận Kiểm toán nội bộ (KTNB).

- Tiếp tục kế hoạch hoàn thiện các quy chế, quy định theo quy định pháp luật, PVN và phù hợp với tình hình SXKD của Công ty.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động lan tỏa văn hóa doanh nghiệp gắn liền với Đề án văn hóa Công ty (One team, One goal).

2. Kết quả giám sát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc

Trong năm 2024, HĐQT BSR đã hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ được giao và đưa ra các chỉ đạo định hướng, quyết định, nghị quyết kịp thời để Ban điều hành thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu đã được ĐHĐCĐ thông qua. Báo cáo của HĐQT và TGD đã phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động năm 2024 của Công ty, cụ thể:

Hội đồng quản trị:

- HĐQT hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ BSR, Quy chế hoạt động và các quy định khác có liên quan; làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ được giao.

- HĐQT đã ban hành quyết định phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị theo lĩnh vực (chi tiết như báo cáo của HĐQT) bên cạnh các nhiệm vụ và trách nhiệm của Thành viên HĐQT theo quy định pháp luật và Điều lệ BSR để tối ưu hóa và nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, giám sát và theo dõi các hoạt động của Công ty.

- HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định, quy chế liên quan đến hoạt động của Công ty theo đúng trình tự, thẩm quyền, phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

- Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, cẩn trọng, trung thực vì lợi ích của cổ đông và Công ty; đã thực hiện tốt vai trò giám sát, chỉ đạo cũng như hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi cho Tổng Giám đốc thực hiện công tác điều hành hoạt động SXKD.

- HĐQT đã ban hành Chương trình hành động, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện Kế hoạch năm và luôn đồng hành cùng Tổng Giám đốc trong việc xử lý các vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động SXKD. Trong năm 2024 với phương châm hành động với phương châm “Chính trực – Chuyên nghiệp – Đoàn kết – Sáng tạo – Hiệu quả”, triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp, trong đó tập trung vào các nhóm giải pháp cốt lõi, đột phá “về con người, thị trường và cơ chế chính sách” đã góp phần giúp BSR tiếp tục đạt được nhiều thành công trong năm 2024.

Tổng Giám đốc

- TGD đã chỉ đạo các ban chức năng nghiêm túc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của HĐQT và ĐHĐCĐ.

- Tổ chức quản lý, điều hành hoạt động SXKD chuyên nghiệp, trung thực, linh hoạt với tinh thần trách nhiệm cao và không ngừng nâng cao năng lực quản trị theo thông lệ tốt, hiện đại để tối ưu hóa nâng cao hiệu quả SXKD.

- Quản lý, điều hành hoạt động SXKD đúng phân cấp giữa HĐQT và Tổng Giám đốc. Thực hiện báo cáo đầy đủ theo quy định trong quá trình triển khai thực hiện các chỉ đạo của HĐQT.

- Luôn nỗ lực nghiên cứu, đổi mới và sáng tạo để có các giải pháp trong quản lý điều hành, SXKD nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả và tiết giảm chi phí.

- Tuân thủ, chấp hành đúng các quy định, quy chế, quy trình trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty.

HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã quản lý, điều hành hoạt động SXKD của BSR đáp ứng kỳ vọng và cơ bản hoàn thành tốt các nhiệm vụ của ĐHĐCĐ trong năm 2024. Với kết quả đạt được trong năm 2024 về quản trị, tiềm lực, kinh nghiệm... sẽ là động lực cho sự phát triển bền vững của BSR trong những năm tiếp theo.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT:

Ban Kiểm soát đã xem xét và cho rằng các báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị Công ty là đầy đủ, hợp pháp và trung thực, đáng tin cậy. Các báo cáo đã nêu được những nỗ lực, sáng tạo và chuyên nghiệp của HĐQT/TGĐ trong công tác quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, TGĐ dựa trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng, tuân thủ các quy định pháp luật nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

HĐQT và TGĐ đã phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng của BKS. Thường xuyên trao đổi và cung cấp đầy đủ thông tin, mời tham gia các cuộc họp và thực hiện các khuyến nghị của BKS đưa ra.

Trong năm 2024, BKS không nhận được yêu cầu của cổ đông/nhóm cổ đông về việc thực hiện kiểm tra một nội dung/vụ việc nào theo quy định tại Khoản 6, Điều 170-Quyền và nghĩa vụ của BKS - của Luật Doanh nghiệp 2020.

5. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Trong năm 2024, BSR có giao dịch với Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL). Ông Hạng Anh Minh – Thành viên độc lập HĐQT BSR đã từng là Thành viên HĐQT PVOIL từ tháng 08/2018- đến tháng 04/2023. (Chi tiết như tại Báo cáo số

228/BC-BSR ngày 09/01/2025 về Báo cáo tình hình quản trị năm 2024 đã được công bố thông tin ngày 20/01/2025).

Nghiệp vụ và số dư với các bên liên quan được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2024 của BSR, đã được công bố thông tin.

6. Hoạt động của BKS

Trong năm 2024, ĐHDCĐ quyết định tiếp tục giữ nguyên đối với nhân sự Ban Kiểm soát bao gồm: Ông Hoàng Đình Nhật - Trưởng Ban kiểm soát, Ông Hoàng Ngọc Xuân - Thành viên Ban kiểm soát và bà Vũ Lan Phương - Thành viên (kiêm nhiệm) Ban kiểm soát Công ty.

Hoạt động của BKS được thực hiện theo nguyên tắc tập thể, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; các thành viên BKS cùng chịu trách nhiệm chung đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của BKS. Đồng thời BKS cũng phân công các Thành viên trong BKS thực hiện công tác theo dõi, giám sát theo lĩnh vực phù hợp với năng lực và sở trường của từng thành viên để nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát.

Ban kiểm soát BSR hiện nay gồm có 03 thành viên, các Thành viên ban kiểm soát thực hiện chức trách, nhiệm vụ dựa trên sự phân công công việc chính như sau:

- Ông Hoàng Đình Nhật - Trưởng BKS

- Phụ trách chung trong việc điều hành hoạt động của BKS.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát trong năm và tổ chức triển khai thực hiện.
- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định Nhà nước, điều lệ Công ty, việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định và tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty.
- Kiểm tra, giám sát công tác và đánh giá hiệu lực, hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro của Công ty.
- Xem xét, đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC hàng năm trình ĐHDCĐ phê duyệt.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Ông Hoàng Ngọc Xuân – Thành viên BKS

- Kiểm tra các hoạt động liên quan đến công tác tài chính, định mức kinh tế và các hoạt động của Ban Tài chính Kế toán Công ty.
- Xem xét, thẩm định các báo cáo tài chính.
- Giám sát việc sử dụng, quản lý và bảo toàn vốn tại Công ty.
- Tham gia xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát trong năm.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Bà Vũ Lan Phương – Thành viên BKS không chuyên trách

- Giám sát công tác triển khai dự án và dự án Nâng cấp mở rộng NMLD Dung Quất.
- Giám sát công tác liên quan đến chế độ, chính sách, tiền lương và thù lao của Công ty.
- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Trong năm 2024, BKS đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động dựa trên kế hoạch hoạt động đã được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, tập trung chủ yếu vào các vấn đề sau:

- Việc chấp hành điều lệ Công ty, các Nghị Quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy định của Công ty.
- Công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ và hệ thống quản lý rủi ro của Công ty.
- Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024; tình hình sử dụng và bảo toàn vốn; việc thực hiện biện pháp tiết kiệm/tiết giảm chi phí; công tác quản trị danh mục đầu tư; thẩm định các báo cáo tài chính.
- Kiểm tra, giám sát hoạt động của các công ty con, công ty liên kết và việc bảo toàn vốn đầu tư của Công ty.
- Phối hợp với các đoàn kiểm tra giám sát của Nhà nước và các bên liên quan trong công tác giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh.

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thông qua việc xem xét, đánh giá các báo cáo thường xuyên, định kỳ và đột xuất của các đơn vị, phòng ban về hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty; kiểm tra trực tiếp theo chuyên đề đối với các hoạt động của các đơn vị/phòng ban; phối hợp giám sát cùng các đoàn thanh tra, kiểm tra, của đơn vị cấp trên; tham gia các cuộc họp của HĐQT, cuộc họp giao ban và các cuộc họp khác của Công ty, Qua đó, BKS đã có những trao đổi, đề xuất, kiến nghị để HĐQT, TGD Công ty xem xét triển khai thực hiện nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định liên quan và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ Của Công ty. Các nội dung, ý kiến, kiến nghị của các thành viên trong BKS được gửi cho Ban điều hành Công ty thông qua các cuộc họp, trao đổi hàng ngày, báo cáo hàng quý và báo cáo thẩm định báo cáo tài chính để xem xét triển khai thực hiện.

Đánh giá: Các thành viên của BKS đã cơ bản thực hiện tốt vai trò chức trách của mình theo quy định và đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ đã phân công, cụ thể như sau:

| | | | |
|---|----------------------|---------------------------------------|-------------------------|
| 1 | Ông: Hoàng Đình Nhật | Trưởng Ban Kiểm soát | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| 2 | Ông: Hoàng Ngọc Xuân | Thành viên Ban Kiểm soát | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| 3 | Bà: Vũ Lan Phương | Thành viên Ban Kiểm soát (Kiêm nhiệm) | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |

Tổng kết các cuộc họp và các kết luận, kiến nghị Ban kiểm soát trong năm 2024.

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp để thống nhất trao đổi các nội dung liên quan đến phân công nhiệm vụ, công tác giám sát và một số điểm lưu ý trong quản trị và điều hành hoạt động SXKD của Công ty, cụ thể nội dung chính như sau:

- Công tác kiểm tra giám sát tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, dựa trên các rủi ro trọng yếu và việc tuân thủ các quy định trong các hoạt động quan trọng, phức tạp (đầu tư, mua sắm, tài chính, nhân sự...) của Công ty;
- Rà soát các nội dung liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ do ĐHĐCĐ đã giao để tổ chức công tác kiểm tra, giám sát nhằm đôn đốc việc thực hiện kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua; Ban KS thực hiện giám sát, đôn đốc và hỗ trợ trong việc xây dựng hệ thống quản lý rủi ro, kiểm toán nội bộ, xây dựng chiến lược phát triển công ty đến 2030 và tầm nhìn 2045;
- Thực hiện giám sát việc triển khai Kế hoạch sản xuất kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua cũng như việc triển khai công tác bảo dưỡng tổng thể lần 5 của Nhà máy;
- Đôn đốc việc thực hiện công tác quyết toán cổ phần hóa, tăng vốn điều lệ của Công ty; việc rà soát cập nhật Điều lệ, quy chế, quy định và quy trình của Công ty;
- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2024;
- Chuẩn bị báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch 2025 báo cáo cổ đông.

Một số kết luận và kiến nghị trong năm 2024:

Trên cơ sở chương trình thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên/chuyên đề và tham gia các cuộc họp của Công ty, Ban KS đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị trực tiếp cũng như gián tiếp thông qua các cuộc họp, trao đổi, báo cáo giám sát với HĐQT/TGĐ, trong đó có một số điểm chính như sau:

- Trong năm 2024, tình hình thế giới tiếp tục là một năm biến động khó lường về kinh tế cũng như địa chính trị phức tạp dẫn đến giá dầu, mức chênh lệch giữa giá sản phẩm và giá dầu thô (crack) thay đổi khó dự báo, Công ty cần tiếp tục linh hoạt trong điều hành và đổi mới sáng tạo trong phương án kinh doanh để tiếp tục nâng cao hiệu quả trong SXKD.
- Rà soát lên phương án tổ chức thực hiện công tác bảo dưỡng tổng thể lần 5 đảm bảo tiến độ, an toàn, chất lượng và tối ưu chi phí có tính đến việc kéo dài chu kỳ bảo dưỡng lên 4-5 năm/lần.

- Tiếp tục tối ưu các bước thực hiện việc triển khai dự án NCMR điều chỉnh và chủ động triển khai các bước thu xếp vốn cho dự án phù hợp với lộ trình triển khai dự án.

- BSR đang triển khai chuyển đổi số mạnh mẽ đã giúp việc điều hành và quản trị hiệu quả của Công ty, bên cạnh đó cũng cần lưu ý đến các vấn đề liên quan đến an ninh mạng (bảo mật, hacker) và các vấn đề liên quan đến các quy định, phân cấp người sử dụng để đảm bảo duy trì hoạt động của Công ty an toàn, hiệu quả và liên tục.

- Sớm hoàn thiện việc xây dựng hệ thống quản lý rủi ro và xây dựng bộ phận kiểm toán nội bộ phù hợp với các quy định liên quan.

- Tiếp tục triển khai các thủ tục, hồ sơ liên quan để chuyển BSR sang niêm yết trên sàn HOSE.

- Tiếp tục cập nhật và hoàn thiện hồ sơ báo cáo cấp thẩm quyền để phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại thời điểm Công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

- Tiếp tục thực hiện điều hành linh hoạt trong hoạt động sản xuất để giảm thiểu tác động kép giá dầu và crack giảm mạnh. Bên cạnh đó thực hiện rà soát các hạng mục chi phí để tối ưu, cắt giảm chi phí nhằm giảm thiểu tác động của giá dầu và crack giảm sâu đối với lợi nhuận của Công ty.

- Tiếp tục rà soát kế hoạch 5 năm và đề án tái cấu trúc giai đoạn 2021-2025 để tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành Kế hoạch được giao.

- Bám sát cấp thẩm quyền để báo cáo, giải trình để có phê duyệt đối với công tác quyết toán cổ phần hóa và tăng vốn điều lệ Công ty.

- Chỉ đạo người đại diện tại BSR-BF phối hợp với Tòa án Quảng Ngãi để thực hiện tuyên bố phá sản đối với Công ty cổ phần nhiên liệu dầu sinh học dầu khí Miền Trung (BSR-BF).

- Ngoài ra còn một số khuyến nghị, trao đổi khác liên quan đến các hoạt động thường ngày và khuyến nghị thông qua các đợt kiểm tra chuyên đề, Ban kiểm soát đã trao đổi trực tiếp với HĐQT/TGĐ để xem xét chỉ đạo các bộ phận/phòng ban liên quan tiếp tục cải tiến hệ thống kiểm soát nội bộ, hệ thống quản lý rủi ro ...đảm bảo tuân thủ các quy định liên quan và tối ưu hóa trong quá trình SXKD.

Đánh giá chung: Đối với các kiến nghị của Ban Kiểm soát, HĐQT/TGĐ đã tiếp thu và có các giải pháp để xử lý các kiến nghị đã nêu.

7. Thù lao, chi phí hoạt động, các lợi ích khác của BKS và của từng thành viên trong BKS.

Các thành viên BKS làm việc tại Công ty, được sử dụng cơ sở vật chất, phòng làm việc, các tiện ích, phương tiện di chuyển, công cụ, dụng cụ làm việc và thực hiện các chế độ công tác, đào tạo... theo các quy định hiện hành của Công ty về các định mức chi phí hành chính và các trang thiết bị, chế độ công tác phí,... Chi phí hoạt động của BKS được hạch toán theo quy định vào chi phí quản lý chung của Công ty.

Chi tiết thù lao của Ban kiểm soát được tổng hợp và thể hiện trong Tờ trình thông qua báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao và tiền thưởng năm 2024 và kế hoạch năm

2025 của HĐQT và Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán và Báo cáo thường niên năm 2024.

Phần B: Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2025

Trên cơ sở tình hình hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Công ty, Ban kiểm soát kính trình kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát như sau:

BKS tiếp tục thực hiện công tác giám sát, kiểm tra thường xuyên, định kỳ có trọng tâm và dựa trên rủi ro trọng yếu trong các hoạt động của Công ty. Phối hợp, trao đổi giữa BKS với HĐQT, Ban TGD và các phòng/ban liên quan đảm bảo việc tiếp nhận và xử lý thông tin giữa các bên hiệu quả nhất. Kế hoạch hoạt động trong năm 2025 chủ yếu tập trung vào các nội dung:

- Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ: Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, pháp luật Nhà nước...;

- Kiểm tra/giám sát, đánh giá: Tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; Tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; Bảo toàn và phát triển vốn Chủ sở hữu.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai kế hoạch SXKD hàng quý trong đó tập trung vào việc kiểm soát các điểm quan trọng như: quản lý chi phí, doanh thu, tài sản, lợi nhuận, tồn kho, công tác thoái vốn tại các đơn vị, công tác tái cấu trúc...

- Kiểm tra, đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả của Hệ thống kiểm soát nội bộ, hệ thống quản lý rủi ro và Kiểm toán nội bộ của Công ty.

- Tập trung kiểm tra, giám sát các lĩnh vực/hoạt động có nguy cơ tiềm ẩn rủi ro cao như: công tác đầu tư, chuyển đổi số và các rủi ro cao thuộc rủi ro cấp công ty dựa trên kết quả đánh giá của hệ thống Quản lý rủi ro Công ty.

- Phối hợp với các đoàn kiểm tra giám sát của Nhà nước và các bên liên quan trong công tác giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh. Theo dõi giám sát việc thực hiện các khuyến nghị, lưu ý của các đoàn kiểm tra.

- Kiểm tra, xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT và công bố thông tin về người có liên quan và giao dịch với người có liên quan.

- Kiểm tra công tác rà soát, cập nhật các Quy chế, Điều lệ, Quy định của Công ty, tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Thẩm định báo cáo tài chính sau kiểm toán 6 tháng và năm 2025.

- Thực hiện các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông giao.





Phụ lục 06 - Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 và phương án quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ về việc quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ về việc quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn,

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện tiền lương, thù lao năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn như sau:

I. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 của HĐQT, BKS

Căn cứ kế hoạch tiền lương, thù lao và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, Công ty đã thực hiện chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 như sau:

| STT | Chức danh | Kế hoạch | | Thực hiện | |
|-----------|------------------------------------|-------------|----------------------|-------------|-----------------------|
| | | Số người BQ | Số tiền (đồng) | Số người BQ | Số tiền (đồng) |
| I | Chuyên trách | 7,00 | 9.592.800.000 | 7,00 | 10.727.500.000 |
| 1 | Chủ tịch Hội đồng quản trị | 1,00 | 1.556.600.000 | 1,00 | 1.741.300.000 |
| 2 | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc | 1,00 | 1.537.200.000 | 0,98 | 1.692.300.000 |
| 3 | Thành viên Hội đồng quản trị | 3,00 | 4.086.300.000 | 3,02 | 4.594.900.000 |
| 4 | Trưởng Ban kiểm soát | 1,00 | 1.323.100.000 | 1,00 | 1.480.100.000 |
| 5 | Thành viên Ban Kiểm soát | 1,00 | 1.089.600.000 | 1,00 | 1.218.900.000 |
| II | Không chuyên trách (*) | 1,00 | 217.900.000 | 1,00 | 243.800.000 |
| 1 | Thành viên Ban Kiểm soát | 1,00 | 217.900.000 | 1,00 | 243.800.000 |
| | Tổng cộng | 8,00 | 9.810.700.000 | 8,00 | 10.971.300.000 |



(*) Ghi chú: Thực tế trong năm 2024, BSR có 01 Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách (bà Vũ Lan Phương).

II. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2025 của HĐQT, BKS

Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của HĐQT và BKS sẽ được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước (Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ về việc quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.



Phụ lục số 07 - Trình trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024



Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua,

Căn cứ Quyết định số 2710/QĐ-BSR ngày 17/04/2023 của Hội đồng quản trị về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn (Công ty) xem xét thông qua Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2024 (bao gồm báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 đã được công bố thông tin theo quy định và đăng tải lên website của Công ty (www.bsr.com.vn) bao gồm:

- Báo cáo của kiểm toán độc lập.
- Bảng cân đối kế toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.
- Báo cáo kết quả hoạt động cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.
- Thuyết minh Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2024 cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Ngoài ra, trên BCTC riêng và hợp nhất, Kiểm toán nêu ý kiến nhấn mạnh như sau:

Ý kiến nhấn mạnh trên BCTC riêng:

- Như trình bày tại Thuyết minh số 01 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, tại ngày lập báo cáo tài chính riêng này, các cơ quan có thẩm quyền chưa phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại thời điểm Công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần.
- Như trình bày tại Thuyết minh số 01 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, ngày 22 tháng 2 năm 2024, Công ty Cổ phần Nhiên liệu Sinh học Dầu khí Miền Trung (“BSR-BF”) đã nộp đơn lên Tòa án Nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (“Tòa án”) để mở thủ tục phá sản. Ngày 27 tháng 5 năm 2024, Tòa án đã ban hành Quyết định số 01/2024/QĐ-MTTPS mở thủ tục phá sản đối với BSR-BF nên đã chấm dứt quyền kiểm soát của Công ty tại BSR-BF và theo đó, BSR-BF không còn là công ty con của Công ty từ ngày này.

Ý kiến nhấn mạnh trên BCTC hợp nhất:

- Như trình bày tại Thuyết minh số 01 phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này, các cơ quan có thẩm quyền chưa phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại thời điểm Công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần.



- Như trình bày tại Thuyết minh số 01 phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, ngày 22 tháng 02 năm 2024, Công ty Cổ phần Nhiên liệu Sinh học Dầu khí Miền Trung (“BSR-BF”) đã nộp đơn lên Tòa án Nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (“Tòa án”) để mở thủ tục phá sản. Ngày 27 tháng 5 năm 2024, Tòa án đã ban hành Quyết định số 01/2024/QĐ-MTTPS mở thủ tục phá sản đối với BSR-BF nên đã chấm dứt quyền kiểm soát của Công ty tại BSR-BF và theo đó, báo cáo tài chính của BSR-BF được chấm dứt hợp nhất vào báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty từ ngày này.

Giải trình của Công ty về ý kiến nhấn mạnh:

- Về quyết toán cổ phần hóa: BSR đã hoàn thành công tác xử lý tài chính và quyết toán các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước với cơ quan thuế. Tuy nhiên, các cơ quan có thẩm quyền chưa thực hiện phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại thời điểm Công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần.
- Về Công ty Cổ phần Nhiên liệu Sinh học Dầu khí Miền Trung: Trong năm 2024, Công ty Cổ phần Nhiên liệu sinh học Dầu khí Miền Trung đã nộp đơn lên Tòa án Nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (“Tòa án”) để mở thủ tục phá sản. Ngày 27 tháng 5 năm 2024, Tòa án đã ban hành Quyết định số 01/2024/QĐ-MTTPS mở thủ tục phá sản đối với BSR-BF. Tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này, BSR-BF không còn thuộc quyền kiểm soát của Công ty, báo cáo tài chính của BSR-BF được chấm dứt hợp nhất vào báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty từ ngày này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn xem xét, thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán như trên.

Trân trọng.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2024.
- Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2024.



Phụ lục số 08 - Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Quyết định số 2710/QĐ-BSR ngày 17/04/2023 của Hội đồng quản trị về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

| TT | Khoản mục | Giá trị (đồng) |
|-----|--|--------------------|
| I | Lợi nhuận năm trước chuyển sang | 11.496.008.322.860 |
| II | Lợi nhuận sau thuế năm 2024 | 316.727.575.109 |
| III | Phân phối lợi nhuận | 316.727.575.109 |
| 1 | Quỹ Khen thưởng, phúc lợi | 231.181.000.000 |
| | Trong đó: - Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi người lao động | 228.735.000.000 |
| | - Quỹ Thưởng người quản lý | 2.446.000.000 |
| 2 | Quỹ Đầu tư phát triển | 85.546.575.109 |
| IV | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển sang năm 2025 | 11.496.008.322.860 |

Ghi chú: Phương án phân phối lợi nhuận trên chưa tính đến phương án tăng vốn điều lệ.

Chi tiết số liệu trích quỹ:

- Quỹ Khen thưởng phúc lợi được trích theo Quỹ lương thực hiện năm 2024 (tạm tính).
- Trích Quỹ Đầu tư phát triển: Phần còn lại của Lợi nhuận sau thuế năm 2024 sau khi trừ quỹ Khen thưởng Phúc lợi được trích quỹ Đầu tư phát triển (tương đương 27% Lợi nhuận sau thuế năm 2024) do nhu cầu vốn chủ sở hữu cho hoạt động đầu tư của BSR các năm sau lớn. Cụ thể như sau:

| Stt | Giai đoạn | Tổng nguồn vốn huy động | | Cơ cấu nguồn vốn (%) | | | |
|-----|------------|-------------------------|-----------|----------------------|-----------|----------------|-----------|
| | | Tỷ đồng | Triệu USD | Vốn tự có | | Cơ cấu vốn vay | |
| | | | | Tỷ đồng | Triệu USD | Tỷ đồng | Triệu USD |
| 1 | 2025 | 1.740,30 | | 1.740,30 | | | |
| 2 | 2026- 2030 | | 1.503,23 | | 888,52 | | 614,7 |

| | | | | | | | |
|---|------------|----------|----------|---------|----------|--------|----------|
| | | 2.065,72 | | 1.803,3 | | 262,42 | |
| 3 | 2031- 2040 | | 6.917,2 | | 2.766,88 | | 4.150,32 |
| 4 | 2041- 2050 | | 10.375,8 | | 4.150,32 | | 6.225,48 |

(Căn cứ Nghị quyết số 4489/NQ-BSR ngày 16/12/2024 về việc phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2025 tạm thời, Kế hoạch 05 năm 2026-2030 và thông tin phục vụ xây dựng Chiến lược phát triển Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050)

3. Chia cổ tức: tỷ lệ chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế năm 2024 theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt là 3%, dự kiến chia từ nguồn Lợi nhuận sau thuế 2024 là 0% do toàn bộ lợi nhuận sau thuế năm 2024 được sử dụng trích Quỹ khen thưởng phúc lợi và Quỹ đầu tư phát triển.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ Công ty xem xét, thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và giao cho Hội đồng quản trị tiếp tục hoàn thiện phương án tăng vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn của Công ty và các quy định hiện hành, báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trân trọng.





Phụ lục 09: Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2730/QĐ-BTC ngày 15/11/2024 về việc chấp thuận doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên được hành nghề kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn ban hành kèm theo Nghị quyết số 1575/NQ-BSR ngày 23/05/2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn ban hành tại Quyết định số 2901/QĐ-BSR ngày 28/04/2023 của Ban kiểm soát Công ty;

Trên cơ sở xem xét, đánh giá năng lực, kinh nghiệm của các công ty kiểm toán, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền Hội đồng quản trị triển khai lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và 2 năm tiếp theo từ các Công ty sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
2. Công ty TNHH PwC (Việt Nam);
3. Công ty TNHH KPMG.

Trong trường hợp Hội đồng quản trị không đàm phán được với các đơn vị nêu trên hoặc các đơn vị nêu trên không đủ điều kiện kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán khác trong Danh sách các đơn vị kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng của Bộ Tài chính hiện hành.

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS;
- TGD;
- Lưu: BKS, VT, VPHĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Phụ lục 10 - Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn để phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh tại khoản 1 Điều 4:

| STT | Mã ngành | Tên ngành nghề kinh doanh | Cơ sở/Lý do sửa đổi, bổ sung |
|-----|----------|---|--|
| 1 | 5222 | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy | Phù hợp với hoạt động liên quan đến cảng biển của Nhà máy lọc dầu Dung Quất |
| 2 | 7211 | Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên | Phù hợp với nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, nghiên cứu sản xuất thử nghiệm, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới trong lĩnh vực lọc hóa dầu, năng lượng, khoa học máy tính và thông tin |
| 3 | 7212 | Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ | |

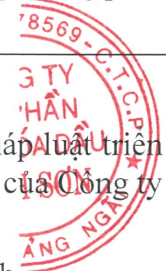


| STT | Mã ngành | Tên ngành nghề kinh doanh | Cơ sở/Lý do sửa đổi, bổ sung |
|-----|----------|---|---|
| 4 | 6202 | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính | Phù hợp với hoạt động dịch vụ tư vấn và các hoạt động khác liên quan đến máy vi tính |
| 5 | 6209 | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính | |
| 6 | 3830 | Tái chế phế liệu | Phù hợp với hoạt động liên quan đến tái chế rác thải, xử lý nước và các hoạt động liên quan đến xử lý rác thải, nước thải |
| 7 | 3900 | Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác | |
| 8 | 3600 | Khai thác, xử lý và cung cấp nước | |
| 9 | 3700 | Thoát nước và xử lý nước thải | |
| 10 | 0210 | Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp | Phù hợp với định hướng tham gia vào thị trường tín chỉ Carbon nhằm bù đắp lượng phát thải khí nhà kính |

2. Tổ chức thực hiện:

Thông qua việc giao cho Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật triển khai các công việc liên quan đến đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn kính trình.





Phụ lục 11 – Tờ trình về việc thông qua giao dịch

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn.

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn thông qua;

2. Nội dung

Công tác mua dầu thô: Hiện nay BSR đã ký hợp đồng khung mua dầu thô Bạch Hổ, Đại Hùng và Tê Giác Trắng dài hạn với Đại lý bán dầu - Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL), là đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), do PVN nắm giữ 80,52% vốn điều lệ. Trong thời gian tới, BSR dự kiến sẽ tiếp tục ký hợp đồng mua dầu thô qua PVOIL, dẫn đến khả năng tổng giá trị giao dịch mua dầu thô giữa BSR với PVOIL có thể vượt 35% tổng tài sản của BSR.

Công tác bán sản phẩm: Tổng khối lượng xăng dầu BSR bán cho Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) và PVOIL chiếm tương ứng 39,7% và 20,5% trong năm 2023 và 38,7% và 22,9% trong năm 2024. Đây là hai đầu mối có thị phần lớn nhất trên thị trường xăng dầu trong nước và tiêu thụ nhiều nhất sản phẩm xăng dầu – sản phẩm chủ đạo của BSR trong những năm qua và dự kiến vẫn sẽ là khách hàng chủ lực của BSR trong thời gian tới.

Dựa trên tình hình thực tế về việc mua dầu thô và bán sản phẩm nêu trên, BSR dự kiến sẽ tiếp tục thực hiện các giao dịch mua dầu thô và bán sản phẩm với PVOIL và Petrolimex trong thời gian tới.

Ngoài ra, PVN đồng thời là cổ đông lớn của PVOIL và BSR (sở hữu 92,13% vốn điều lệ của BSR). Do vậy theo quy định hiện hành thì các Hợp đồng mua dầu thô và bán sản phẩm giữa BSR và PVOIL (Đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc của PVN – là người có liên quan của PVOIL) có tổng giá trị thực hiện trong năm từ 35% tổng tài sản trở lên phải trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Kiến nghị

Trên cơ sở các nội dung phân tích nêu trên, đề chủ động trong công tác đảm bảo nguồn hàng và tối ưu hiệu quả kinh doanh, giúp BSR hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra và tuân thủ quy định tại Điều 167 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua hợp đồng giữa BSR với PVOIL và Petrolimex cho giai đoạn năm 2025 và các năm tiếp theo, cụ thể như sau:

1. Thông qua hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan, mối quan hệ giữa Người có liên quan với BSR. Nội dung chủ yếu và giá trị của hợp đồng, giao dịch như sau:



| STT | Tên đơn vị | Mối quan hệ với BSR | Nội dung chính của hợp đồng/giao dịch | Giá trị |
|-----|---|---------------------------------|---------------------------------------|---|
| 1. | Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PV OIL) | Chịu chung sự kiểm soát của PVN | Nhà cung cấp dầu thô cho BSR | Trên 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty |
| 2. | Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PV OIL) | Chịu chung sự kiểm soát của PVN | Khách hàng mua sản phẩm của BSR | Trên 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty |
| 3. | Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) | | Khách hàng mua sản phẩm của BSR | Trên 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty |

- Thời gian áp dụng: Áp dụng cho các hợp đồng, giao dịch phát sinh trong giai đoạn năm 2025 và các năm tiếp theo hoặc đến khi có điều chỉnh, thay đổi khác.
- Giao cho Hội đồng quản trị theo dõi, chỉ đạo việc thực hiện các hợp đồng, giao dịch đảm bảo việc thực hiện tuân thủ quy định của Công ty, quy định pháp luật hiện hành có liên quan và phù hợp thông lệ của thị trường.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.



Phụ lục 12. Tờ trình về số lượng thành viên Hội đồng quản trị



Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Quy chế quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn ban hành tại Quyết định số 2710/QĐ-BSR ngày 17/04/2023 của Hội đồng quản trị Công ty;

Để thực hiện bầu cử Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét, thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Theo Điều lệ của Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn, Hội đồng quản trị (HĐQT) có từ 5-7 thành viên. Tổng số thành viên HĐQT không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT Công ty. Theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 276 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thì HĐQT có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên HĐQT từ 06 đến 08 thành viên.

Để đảm bảo cân đối về cơ cấu thành viên HĐQT; Trên cơ sở số lượng Thành viên HĐQT hiện tại, HĐQT đề xuất số lượng thành viên HĐQT là 07 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập HĐQT. Số lượng thành viên HĐQT không tham gia điều hành đảm bảo tỉ lệ theo quy định, 01 thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.

Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT: 05 năm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
LỘC HÓA DẦU BÌNH SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-BSR

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 04 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Dự thảo

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG **CÔNG TY CỔ PHẦN LỘC HÓA DẦU BÌNH SƠN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn (“Công ty”) đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn số/BB-BSR ngày 23/04/2025,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đã thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

1.1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

1.2.1. Chỉ tiêu sản lượng sản xuất và tiêu thụ

| Stt | Sản phẩm | Kế hoạch sản lượng, tấn | | K/hoạch giá thành, triệu/tấn | |
|-----|--------------------|-------------------------|-----------|------------------------------|----------|
| | | sản xuất | tiêu thụ | xuất xưởng | tiêu thụ |
| 1. | Polypropylene | 166.997 | 166.997 | 29,44 | 29,71 |
| 2. | LPG | 400.333 | 400.333 | 14,64 | 14,85 |
| 3. | Xăng E5 RON 92 | 44.090 | 44.090 | 18,48 | 18,70 |
| 4. | Xăng RON 91/92 | 573.951 | 573.951 | 17,98 | 18,20 |
| 5. | Xăng RON 95 | 2.197.567 | 2.197.567 | 18,29 | 18,51 |
| 6. | Jet A1 | 584.617 | 584.617 | 16,19 | 16,41 |
| 7. | Diesel Oil | 2.547.079 | 2.547.079 | 15,35 | 15,55 |
| 8. | Fuel Oil/Marine FO | 170.485 | 108.227 | 10,11 | 10,25 |



| Stt | Sản phẩm | Kế hoạch sản lượng, tấn | | K/hoạch giá thành, triệu/tấn | |
|-------------------|-----------|-------------------------|------------------|------------------------------|----------|
| | | sản xuất | tiêu thụ | xuất xưởng | tiêu thụ |
| 9. | Lưu huỳnh | 2.288 | 2.288 | - | - |
| TỔNG CỘNG: | | 6.687.406 | 6.625.148 | - | - |

1.2.2. Kế hoạch tài chính và vốn đầu tư

| Stt | Chỉ tiêu | Kế hoạch tài chính | |
|-------|---|--------------------|----------------|
| | | hợp nhất | Công ty mẹ |
| 1. | Vốn chủ sở hữu, tỷ đồng. Trong đó: | - | 54.482 |
| 1.1. | Vốn điều lệ cuối kỳ, tỷ đồng | - | 50.073 |
| 1.2. | Tỷ lệ tham gia của PVN, % | - | 92,12 |
| 2. | Tổng doanh thu, tỷ đồng | 114.654 | 114.447 |
| 3. | Lợi nhuận trước thuế, tỷ đồng | 837 | 829 |
| 4. | Lợi nhuận sau thuế, tỷ đồng | 752 | 746 |
| 5. | Nộp NSNN, tỷ đồng | 13.004 | 12.992 |
| 6. | Năng suất lao động bình quân (tính theo doanh thu), tỷ đồng/người/tháng | 4.958 | - |
| 7. | Tiền lương bình quân, triệu đồng/người/tháng | 29,5 | - |
| 8. | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH, % | - | 1,4 |
| 9. | Hệ số nợ/vốn điều lệ, lần | - | <3 |
| 10. | Tỷ lệ chia cổ tức/ Vốn điều lệ, % | - | 1,0 |
| 11. | Chia cổ tức, tỷ đồng | - | 500 |
| 11.1. | Cổ tức chia Tập đoàn, tỷ đồng | - | 461 |
| 11.2. | Cổ tức chia cổ đông khác, tỷ đồng | - | 39 |
| 12. | Kế hoạch tổng vốn đầu tư, tỷ đồng. Trong đó: | - | 1.740,3 |
| 12.1. | Vốn chủ sở hữu, tỷ đồng | - | 1.740,3 |
| 12.2. | Vốn vay và khác, tỷ đồng | - | - |

Kế hoạch tài chính nêu trên được lập theo phương án giá dầu Dated Brent là 70USD/thùng.

1.3. Đại hội đồng cổ đông thông qua:

Ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty phù hợp với tình hình hoạt động SXKD thực tế; báo cáo ĐHCĐ kết quả thực hiện ủy quyền và công bố thông tin theo quy định.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.

3. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025.

4. Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

5. Tờ trình về thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 .

6. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 .
7. Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.
8. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn.
9. Tờ trình về việc thông qua giao dịch với bên liên quan.
10. Tờ trình về số lượng Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát.

Điều 2. Nghị quyết này được Đại hội cổ đông nhất trí thông qua tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Người Phụ trách quản trị, Thư ký Công ty, Trưởng các Ban, đơn vị trực thuộc Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở GD&ĐT TP HCM;
- Lưu VT, VPHĐQT.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**

